

**LINH HỒN KHÔNG CÓ**



*Trưởng lão* THÍCH THÔNG LẠC

# LINH HỒN KHÔNG CÓ



TU VIỆN CHƠN NHƯ

## Lời nói đầu

*Linh hồn là một vấn đề cần phải xác định làm sáng tỏ để mọi người không còn phải đi tìm kiếm “linh hồn có hay không?”*

*Theo truyền thống lâu đời từ khi có con người xuất hiện trên hành tinh này thì thuyết về linh hồn đã có mặt, mặc dù chưa có người nào đã xác định linh hồn như thế nào một cách thực tế và cụ thể.*

*Đến ngày nay kiến thức về khoa học đã được trang bị cho mọi người khắp nơi, thế mà họ vẫn còn tin có linh hồn, không những mỗi người có một linh hồn mà còn có ba hồn chín vía. Ba hồn bảy vía đó là một truyền thuyết của ông bà chúng ta truyền thừa lại cho con cháu cho đến ngày nay.*

*Sau khi tu hành xong, nhập các tầng định trong Phật giáo, chúng tôi dùng tuệ tam minh*

quan sát khắp nơi không tìm thấy linh hồn người chết mà chỉ thấy những từ trường hình ảnh của người chết còn lưu lại trong không gian mà thôi.

Do sự quan sát này chúng tôi quả quyết xác định thế giới siêu hình không có tức là không có sự sống sau khi chết và như vậy linh hồn không có, cũng như đức Phật đã tuyên bố: "Ba mươi ba cõi Trời là tướng tri chứ không phải liễu tri".

Khi nhận được tài liệu của cô Minh Châu gửi đến "Tìm Hài Cốt Liệt Sĩ, Một Hành Trình Đầy Bí Ẩn" của Giáo sư Trần Phương. Mượn bài này chúng tôi chỉ thẳng cho mọi người biết Linh Hồn chỉ là Tướng Thức của con người tạo dựng lên Xin mời quý vị hãy đọc Thế Giới Siêu Hình Không Có thì sẽ rõ.

Kính ghi:

Trưởng Lão Thích Thông Lạc

# Thế giới siêu hình không có

Vào ngày 17 tháng 6 năm 2000 chúng tôi có nhận được một tài liệu nói về thế giới siêu hình do cô Minh Châu đưa về. Muốn làm sáng tỏ vấn đề này chỉ có những người tu hành chứng tâm VÔ LẬU, nhập Tứ Thánh Định và có đầy đủ Tam Minh của Phật giáo thì mới đủ khả năng giải thích và khẳng định “LINH HỒN KHÔNG CÓ”.

Hầu hết từ xưa đến nay mọi người ai cũng tin rằng: người tuy chết nhưng linh hồn vẫn còn tồn tại mãi mãi. Sự truyền thừa hiểu biết này từ khi có loài người. Cho đến khi các tôn giáo ra đời cũng dựa vào thuyết linh hồn mà xây dựng thế giới siêu hình, vì vậy mới có các cõi Trời.

Trong thời đức Phật ra đời các tôn giáo đã xây dựng thành ba mươi ba cõi Trời mà mọi người cứ theo truyền thuyết ấy mà tin tưởng là có thật. Đến khi Phật giáo ra đời Ngài tự tu tự chứng do kinh nghiệm

bản thân của mình nên không bị ảnh hưởng giáo pháp của ngoại đạo. Khi tu chứng xong Ngài dùng trí tuệ tam minh quan sát vũ trụ không thấy có một thế giới siêu hình nào cả, nên Ngài tuyên bố: ***“Ba mươi ba cõi Trời là cõi tưởng tri chứ không phải liễu tri”***. Lời tuyên bố của Ngài làm chấn động cả thế giới. Tuy rằng mọi người tin có linh hồn nhưng không dám phủ nhận lời Ngài dạy là sai.

Dưới đây là một bài viết của Giáo sư Trần Phương (Phó chủ tịch nước) ghi lại sự tìm kiếm hài cốt cô em gái của mình (một liệt sĩ). Người muốn nói lên những điều mắt thấy, tai nghe mà mình đã chứng kiến trên bước đường tìm hài cốt của đứa em thân thương, nhưng không sao giải thích được, qua những việc làm của các nhà ngoại cảm, nhất là hiện tượng ngoại cảm của cô Bích Hằng hơn hẳn các nhà ngoại cảm khác trong nước.

Khi chúng ta chưa xác định được có linh hồn hay không, thì chúng ta cần phải nêu lên câu hỏi: “Phải chăng con người có sự sống sau khi chết?”.

Một câu hỏi được đặt ra, nếu ai hiểu như thế nào thì xin trả lời cho chúng tôi biết để chúng ta cùng nhau xây dựng một nền văn hóa Việt Nam tốt đẹp hơn không còn bị ảnh hưởng của nền văn hóa mê tín lạc hậu của Trung Quốc.

Nếu có sự sống sau khi chết, thì thế giới siêu hình là có thật. Nhưng có thật thì phải chứng minh cụ thể rõ ràng chứ không phải theo kiểu ông bà ngày xưa cho ông lên bà xuống như lên đồng nhập xác của ông đồng, bà bóng hay của những ông thầy phù thủy đọc thần chú lâm râm rồi bảo hồn cô này về, cậu kia nhập hoặc những nhà ngoại cảm nói chuyện lảm nhảm với linh hồn người đã chết, rồi chỉ chỗ lấy hài cốt của họ. Những việc làm này đã khiến cho con người vốn mê tín lại càng mê tín hơn. Nếu vội vàng xác định cho những điều ngoại cảm này là có linh hồn người chết thì không đủ tính cách khoa học minh chứng cụ thể rõ ràng để thuyết phục mọi người.

Cho nên hiện giờ mọi người dù tin có linh hồn nhưng vẫn còn bán tin bán nghi với câu hỏi: “Linh hồn có hay không?”.



Hiện tượng của những nhà ngoại cảm hiện giờ rất nhiều người. Vậy cái gì hoạt động trong người của họ đã biến họ trở thành những nhà ngoại cảm. Chúng ta cũng như họ tại sao chúng ta không ngoại cảm như họ được. Phải chờ một tai nạn nào xảy ra như: Chó dại cắn, xe đụng, bệnh tật thập tử nhất sinh hay bị điện giật. Nhờ đó làm cho cơ thể có phần thay đổi không còn ở trạng thái bình thường. Do cơ thể có sự thay đổi nên mới trở thành nhà ngoại cảm.

Gần đây một số người đã trở thành những nhà ngoại cảm rất đông, chúng ta hãy đọc những câu chuyện THẾ GIỚI TÂM LINH của Trần Ngọc Lan sưu tầm và biên soạn thì rõ.

Những hiện tượng ngoại cảm phải chứng minh cho được rõ ràng, chớ không thể tin linh hồn một cách bừa bãi, nếu chứng minh không được mà vội cho rằng có linh hồn thì đó cũng là sự mê tín mù quáng mà từ xưa đến nay ai cũng hiểu như vậy.

Trong thời đại văn minh khoa học mà còn tin một cách bừa bãi thiếu chín chắn, không cụ thể rõ ràng, chúng tỏ những

người như vậy là chưa trang bị kiến thức khoa học nên còn dẫm theo lối mòn của ông bà ta ngày xưa.

Muốn chứng minh làm rõ điều này, vậy chúng ta hãy cùng đọc bài tóm lược: "TÌM HÀI CỐT LIỆT SĨ, MỘT HÀNH TRÌNH ĐẦY BÍ ẨN" của Giáo sư Trần Phương.

Giáo Sư Trần Phương có một người em gái tên là Vũ Thị Kính, khi vào đội du kích đánh giặc Pháp mọi người đều gọi tên khác để tránh giặc truy bắt gia đình, nên các đồng đội gọi cô là Trần Thị Khang. Cô Khang tham gia cách mạng năm 16 tuổi làm giao liên đầy gan dạ, một cán bộ phụ vận có uy tín.

Đến năm 1950 cô là Huyện Ủy viên của Đảng bộ Phù Cừ (ĐCSVN), Bí thư phụ nữ cứu quốc Huyện, cô tổ chức chỉ huy đội nữ du kích Hoàng Ngân trong Huyện. Tháng 6 năm đó, địch bắt được cô từ hầm bí mật, đưa về bót La Tiến (bót đóng ngay trên bến đò La Tiến), là một bót khét tiếng tàn ác, một đồn binh lớn án ngữ phía Nam tỉnh Hưng Yên, phía Bắc tỉnh Thái Bình và

phía Tây tỉnh Hải Dương. Chúng biết cô là ai, vì vậy đã dùng mọi cực hình tra tấn, hòng buộc cô khai báo và đầu hàng.

Trước khí tiết cách mạng vì dân, vì nước cô không lay chuyển, nên chúng đã giết chết cô và vắt xác cô xuống sông Luộc. Sau ngày cô hy sinh, đội nữ du kích Hoàng Ngân của Huyện đã phát động: "Tuần lễ giết giặc, trả thù cho chị Khang". Chánh phủ đã truy tặng cô Huân chương kháng chiến hạng nhì.

Huyện Ủy và đội du kích Hoàng Ngân đã tổ chức đi tìm xác cô, nhưng không thấy. Khiến cho gia đình cô xót xa không cùng suốt mấy chục năm. Mặc dù vẫn biết rằng người chết thì mọi nỗi đau cũng chấm dứt. Nhưng mẹ cô hồi còn sống, thỉnh thoảng lại hỏi Giáo sư Trần Phương: *"có tìm thấy xác em con không?"*. Giáo sư Trần Phương đành tìm lời an ủi: *"Bao giờ chiến tranh hết, con sẽ tổ chức việc tìm kiếm, chắc là được mẹ ạ!"*. Nói thế nhưng lòng Giáo sư Trần Phương muốn khóc, vì biết mình bất lực trước nỗi đau của mẹ. Cả một dòng sông Luộc mênh mông như thế trôi ra biển cả, biết tìm kiếm nơi đâu?

Mười năm lại đây, nghe tin nhiều người tìm được hài cốt người thân, bằng gọi hồn, bằng ngoại cảm, bằng thấu thị. Tóm lại là bằng những phương pháp, được xem là thần bí, chưa ai lý giải được. GIÁO SƯ vốn được đào tạo theo tinh thần khoa học thực nghiệm, cái gì chứng minh được mới tin là có, cái gì chưa chứng minh được thì dứt khoát không tin. Trong đời Giáo sư chưa bao giờ tin có linh hồn, thần, thánh, ma, quỷ. Ngay những ngày giỗ bố mẹ, Giáo sư cũng không làm cơm cúng, không thắp hương, chỉ sửa một lọ hoa tươi để tự mình tưởng nhớ. Vậy mà khi nghe những tin trên, trong lòng Giáo sư hé lên một niềm hy vọng mong manh: Biết đâu đấy?

Câu hỏi biết đâu đấy, chứng tỏ Giáo sư Trần Phương vì tình cảm mà lập trường lý trí bị yếu đi. Chính vì tình cảm tâm lý này mà nhiều người đã bị các nhà ngoại cảm làm lung lay ý chí. Khi lý trí bị lung lay thì có nhiều lý luận che đậy sự yếu đuối của mình như Giáo sư Trần Phương đã thốt ra lời nói đánh mất lý trí: *“Phương pháp thần bí mà tìm được hài cốt cô Khang thì có gì phải câu nệ? Miễn là có cái gì đó để*

*nhận biết hài cốt ấy đúng là của em của mình thì tin ngay”.*

Và điều này mới chính là điều khó nhất. Sau hơn năm chục năm trôi dạt, hài cốt có còn gì không để nhận ra em của Giáo sư? Nếu còn thì may ra là còn được hàm răng không nhuộm đen. Nhưng thời đó, thiếu gì con gái không nhuộm răng đen? Đã có lần bạn bè mách bảo Giáo sư một bộ hài cốt vô thừa nhận mà đặc biệt là hàm răng không nhuộm đen. Lúc đó, chính Giáo sư đã phân vân: nhận một hài cốt mà trong lòng nghi hoặc, mỗi khi tưởng niệm thì có ý nghĩa gì? Còn khám nghiệm ADN? Đó là chuyện xa vời. Trong tình cảnh bất lực của chính mình và của khoa học thực nghiệm thì bất cứ phương pháp nào giải tỏa được nỗi ray rứt trong lòng Giáo sư và gia đình Giáo sư đều phải được xem trọng. Nghĩ thế Giáo sư bèn tìm cách tiếp cận các nhà ngoại cảm có tiếng tăm. Một số thông tin báo rằng hài cốt vẫn còn, nhưng chưa có ai chỉ rõ được nơi chôn cất.

Những nhà ngoại cảm đầu tiên đã dẫn dắt Giáo sư Trần Phương đi tìm hài cốt người em gái của mình bằng cách mò mẫn

theo sự giao cảm của tướng thức hoạt động còn yếu ớt. Giáo sư đã theo đuổi hai nhà ngoại cảm nổi tiếng đã vẽ trúng hàng trăm ngôi mộ liệt sĩ, nhưng đến lượt mình thì không có duyên, Giáo sư bàn với anh Tân Cương chỉ còn cách là tìm đến những người có khả năng gọi hồn. Theo tin của anh thì cô Phan Thị Bích Hằng đã mất năng lực đó vài năm nay rồi, anh đang giúp tôi liên hệ với một bà ở Cẩm Giang và một bà ở Hải Phòng. Chị Tuyết Nga cũng khuyên Giáo sư tìm kiếm theo hướng đó. Chị cho Giáo sư một địa chỉ điện thoại mà điều tra ra thì đó chính là địa chỉ của cô Bích Hằng. Trong quá trình tìm mộ, Giáo sư thường hay kể lại với bạn bè khi rảnh rỗi. Tình cờ một hôm, anh Trần Công Bảy biết Giáo sư có ý định gọi hồn, liền nhận giúp Giáo sư liên hệ với cô Bích Hằng. Cô nhận giúp Giáo sư vào chiều ngày 9/8/1999.

Những hành động giao cảm của cháu Bích Hằng giống như những người làm bà cốt. Đó là những hiện tượng của tướng hoạt động.

Tướng hoạt động dưới nhiều dạng:

1. Ngủ chiêm bao.
2. Mí mắt giật.
3. Tim hồi hợp.
4. Lên đồng.
5. Nhập xác.
6. Sắc tướng.
7. Thịnh tướng.
8. Hương tướng.
9. Vị tướng.
10. Giao cảm tướng.

Tướng của cháu Bích Hằng hoạt động dưới hai dạng nhập xác và giao cảm. Nhưng những người không biết cho đó là tâm linh, cho đó là linh hồn người chết nhập.

Tóm lại câu chuyện Giáo sư Trần Phương tìm hài cốt em gái mình đã khiến cho mọi người đang phân vân giữa khoa học và tâm linh, vì khoa học không xác định được linh hồn có hay không. Câu chuyện Bích Hằng tìm hài cốt liệt sĩ đã làm cho mọi người cũng như các nhà khoa học phải cúi đầu chấp nhận có linh hồn.

Tại sao người ta không sáng suốt dùng lý trí của mình để xác minh những điều còn nghi vấn mà cứ vội nghe đâu là tin đó tin và tin một cách mù quáng. Một Giáo sư như Trần Phương mà không hiểu trong thân con người có hai sự hoạt động sao?

Sao ông không tự đặt câu hỏi. Tại sao con người ngủ lại chiêm bao. Chiêm bao là cái gì trong thân người mà khi ngủ mới có chiêm bao. Chiêm bao có khi ngủ có cũng có khi ngủ không có, chớ không phải lúc nào ngủ cũng có hết. Ban ngày con người hoạt động làm việc này việc khác ban đêm đi ngủ lại bị chiêm bao. Vậy chiêm bao có phải là linh hồn của chúng ta đang hoạt động không?

Khi đặt ra câu hỏi như vậy thì chúng ta thấy rất rõ trong thân chúng ta có hai cái “BIẾT”:

1- Cái biết làm việc có thật sinh sống trong ban ngày do sáu thức: Mắt, tai, mũi, miệng, thân, ý thức.

2- Cái biết làm việc không có thật chiêm bao trong giấc ngủ.



- Cái biết làm việc có thật, đó là làm đâu còn giữ lại công việc cụ thể rõ ràng như cuộc sống hằng ngày chúng ta hiện giờ.

- Còn cái biết trong giấc chiêm bao khi giật mình thức dậy thì chỉ còn là trí nhớ lơ mờ mọi việc xảy ra.

Qua sự tư duy này chúng ta tự đặt câu hỏi: Có phải chăng linh hồn hoạt động trong giấc chiêm bao chăng?

Không đâu quý vị ạ! Quý vị đã lầm, trong thân chúng ta gồm có ba cái biết:

1- Cái biết của sáu thức: mắt, tai, mũi, miệng, thân, ý.

2- Cái biết của tướng thức trong khi nằm mộng.

3- Cái biết của người tu chứng đạo có tam minh.

Ba cái biết này đang sử dụng các cảm thọ và các hành động của thân tâm. Như vậy trong thân chúng ta có năm phần hợp chung nhau để làm việc thì gọi là CỐ THỂ. Nếu năm phần chỉ cần dừng một phần không làm việc thì CỐ THỂ bất động. Bởi CỐ THỂ con người như một bộ máy đang

hoạt động, nếu có một bánh xe nào ngưng thì toàn bộ máy đều bị ngưng.

Tuy chúng ta ngủ nhưng toàn CƠ THỂ chúng ta đang hoạt động trong sự im lặng bất động.

Chúng tôi xin nhắc lại năm bộ phận trên thân gồm có:

1- Sắc uẩn (toàn khối của thân).

2- Thọ uẩn (những cảm thọ của sáu căn (thân) và tướng).

3- Tưởng uẩn (cái thức trong giấc chiêm bao, cái biết của các nhà ngoại cảm, mà người đời không biết gọi là linh hồn hay còn gọi là tâm linh).

4- Hành uẩn (những sự hoạt động của sáu căn và tướng thức).

5- Thức uẩn là cái biết của người tu chứng đạo.

Trong thân của một người thì có đủ năm uẩn này. Nhưng theo Phật giáo một người chết thì năm uẩn này không còn một uẩn nào cả, vì thế từ xưa đến nay người ta cứ lầm tưởng người chết còn có linh hồn sống mãi. Vậy linh hồn ở chất liệu nào

đây? Câu hỏi này khó có ai trả lời được, mà đã không trả lời được thì đừng có tin linh hồn có mà hãy tin theo lời Phật dạy: “CON NGƯỜI KHÔNG CÓ LINH HỒN, KHI CHẾT THÌ TỬ ĐẠỊ TRẢ VỀ CHO TỬ ĐẠỊ”.



# Nội xuất phát thế giới siêu hình

Sau khi đọc bài viết của Giáo sư Trần Phương "TÌM HÀI CỐT LIỆT SĨ, MỘT HÀNH TRÌNH ĐẦY BÍ ẨN". Trong bài viết này đoạn cuối, chúng tôi thấy Giáo sư có đưa ra nhiều câu hỏi để gợi ý giúp cho Trung Tâm Nghiên Cứu Tiềm Năng Của Con Người qua tựa đề "KHÁM PHÁ SỰ BÍ ẨN".

Theo nhận xét của chúng tôi những hiện tượng đã xảy ra trong chuyến đi tìm hài cốt cô em gái của Giáo sư Trần Phương, dù cho mười Trung Tâm Nghiên Cứu và tập trung tất cả các nhà khoa học trên thế giới cũng không giải thích được, trừ ra sự tiến bộ của khoa học đã tạo ra được một bộ óc điện tử như bộ óc của con người thì mới xác định được thế giới siêu hình có hay không. Và những hiện tượng con người có khả năng thấy và nói chuyện với ma cũng như làm thông dịch lại cho chúng ta biết.

Đọc qua những câu hỏi của Giáo sư, chúng tôi thấy đây là những câu hỏi của mọi người, chứ không riêng gì của Giáo sư. Những câu hỏi của Giáo sư đại diện cho giới trí thức đang bị những hiện tượng kỳ lạ, dày vò tâm tư mà không thể giải đáp được.

Với một số ngôn ngữ hiện có, khó mà giải thích cho quý vị hiểu biết một cách rành rẽ về những hiện tượng này, nhưng chúng tôi sẽ cố gắng. Tin hay không tin là quyền ở quý vị. Phải chi chúng tôi có được nhiều người hiểu biết như chúng tôi, thì chắc chắn quý vị sẽ dễ tin hơn, vì nhiều người hiểu.

Trước khi nghe chúng tôi trình bày những hiện tượng này, chúng tôi xin có những lời khuyên các bạn: *“Trong cuộc sống của con người điều quan trọng và cần nhất là đạo đức, cái gì phi đạo đức là chúng ta không chấp nhận. Bởi có thể giới siêu hình tác động vào cuộc sống của loài người thì hoàn toàn phải có sự phi đạo đức”*.

Ví dụ 1: Con cháu làm điều tội lỗi phạm pháp luật, bị tù tội về tội trộm cắp

cướp của giết người hoặc khi có tai nạn, bệnh tật và mọi sự khổ đau v.v... Lúc bấy giờ thấy con cháu mình như vậy, những linh hồn ông bà cha mẹ, vì thương con cháu nên phải phù hộ cho chúng thoát cảnh tù tội và những tai nạn, tai ương, họa khổ v.v... Đó là một việc làm phi đạo đức nhân bản - nhân quả thứ nhất.

Ví dụ 2: Nếu những linh hồn này có thù oán ai thì khiến cho họ đau bệnh, hoặc gặp tai nạn này tai nạn khác. Và như vậy đó là một việc làm phi đạo đức thứ hai.

Còn nếu thế giới linh hồn người chết mà không tác dụng lợi ích cho cuộc sống của con người thì thế giới linh hồn có để làm gì? Hay để làm hao tổn tiền của của loài người còn sống, trong khi những linh hồn này không làm ra vật chất, mà đòi hỏi vật chất thế gian như câu chuyện Giáo sư tìm hài cốt em mình phải trà nước, thuốc Cáp Tăng, giấy tiền vàng mã (cháu Hằng thông dịch lại), quần áo, nhà cửa, kho đụn, xe cộ, tivi, tủ lạnh v.v... Đó có phải thế giới linh hồn là một thế giới phi đạo đức không ???

Thưa quý vị, chúng tôi đã nhờ sức Tứ Thánh Định của Phật Giáo mà biết được những hiện tượng phi không gian và thời gian này xảy ra do năng lực nào và năng lực ấy từ đâu xuất phát làm nên những hiện tượng kỳ lạ này?

Sau khi đọc xong bài “Tìm Hài Cốt Liệt Sĩ”. Cái cảm tưởng đầu tiên của chúng tôi là xúc cảm, thương đau cho những người anh, người chị, người em trai và người em gái của chúng tôi, khắp nơi trên đất nước Việt Nam, quê hương này, đã vì tổ quốc chịu biết bao nhiêu cực hình, cay đắng rồi hy sinh mạng sống của mình cho dân, cho nước, cho Đảng. Để ngày nay chúng ta, những người còn sống, thọ hưởng sự độc lập, tự do, bình đẳng và hãnh diện với mọi người khắp năm châu.

Một đất nước bị nô lệ ngoại xâm, thì dân nước đó phải chịu khổ biết dường nào. Vì nhân quyền không có. Nếu đứng lên chống giặc ngoại xâm thì xương máu phải tô thắm đỏ mảnh đất này.

Chúng tôi cũng có người em trai đã hy sinh trong trận Đồng Khởi Tua Hai Tây

Ninh, xác em tôi được chôn vùi nơi bìa rừng. Chiến tranh chấm dứt thì nơi đó đã trở thành nơi dân cư trù phú, vì thế chúng tôi không thể tìm hài cốt em tôi được. Và tôi thiết nghĩ, xương thịt của em tôi dù chôn vùi bất cứ nơi đâu trên mảnh đất quê hương này, thì nó cũng xứng đáng là một công dân Việt Nam yêu nước, yêu quê hương, yêu tổ quốc và thương yêu dân tộc của nó.

Giáo sư Trần Phương thương khóc cho cô em gái của mình phải chịu đựng những cực hình khổ đau nhất đời của những con người không phải người hung ác hơn loài ác thú. Hôm nay Giáo sư đã tìm được hài cốt cô em gái của mình, cô Khang.

Còn chúng tôi thì sao? Các anh, các chị và các em gái của chúng tôi đã hy sinh thân mình cho tổ quốc, cho dân tộc, cho quê hương xứ sở này. Hôm nay có người tìm được hài cốt đem về nghĩa trang liệt sĩ, nhưng có người chưa tìm được còn nằm rải rác khắp nơi trên mảnh đất quê hương này.

Thân cát bụi trả về cho cát bụi, còn linh hồn thì sao, có hay là không có?



Chúng tôi không trích ra từng đoạn để trả lời Giáo sư về thế giới linh hồn, mà cho in cả bài này vào tập Đường Về Xứ Phật. Vì bài này nói lên được ý nghĩa kiên cường, bất khuất của một dân tộc anh hùng, dân tộc Việt Nam.

Sau khi tìm hài cốt cô em gái của mình Giáo sư Trần Phương không còn đứng yên trên vị trí khoa học nữa mà đã bị đảo lộn tư tưởng bởi những nhà ngoại cảm làm sống lại cái thế giới siêu hình. Rồi đây ai cũng nghĩ: sau khi chết còn có sự sống. Sau khi chết còn có sự sống, thì tệ nạn mê tín dị đoan lại sẽ gia tăng lên nhiều hơn nữa, thì đạo đức lại xuống dốc.

Giáo sư nêu lên những câu hỏi để mong cầu những ai có thể giải đáp cho mình, cho mọi người những điều mắt thấy tai nghe mà riêng tri thức của Giáo sư cũng như mọi người khác không thể hiểu và giải thích được. Những câu hỏi ấy Giáo sư đã lấy tên: "KHÁM PHÁ SỰ BÍ ẨN". Có nghĩa là ai trả lời được những câu hỏi của Giáo sư là khám phá ra sự bí ẩn của thế giới siêu hình.

Đọc bài này chúng tôi cảm thấy vô tình Giáo sư đã làm sống lại cái thế giới siêu hình mà từ lâu các nhà khoa học không chấp nhận thường tìm mọi cách để chứng minh cho mọi người biết thế giới siêu hình không có, nhưng khả năng của khoa học còn phải tiến xa hơn nữa và tiến xa hơn nữa thì mới có mong khám phá ra những sự bí ẩn này.

Còn hiện giờ thì sao? Thì cứ mặc tình cho mọi người mê tín dị đoan. Do kẻ hớ này mà một số tôn giáo, một số người lợi dụng khoa học không giải thích được thế giới siêu hình mà bịa ra nhiều điều mê tín, dị đoan để làm tiền thiên hạ mà không pháp luật nào bắt tội họ được.

Đứng trước những sự lừa đảo lường gạt người bất chánh của Đại Thừa Giáo, của các thầy phù thủy, của đồng, bóng, cốt, tự xưng là Phật, Thánh, Tiên, bà Chúa Tiên, Chúa Xứ, quỷ, ma, cô, cậu v.v...

Bài viết này của Giáo sư Trần Phương, là một cái cớ để cho những người vô loại này thừa "nước đục thả câu" mà phát triển giáo pháp mê tín, thì đạo đức

nhân bản - nhân quả làm người sẽ mất dần và loài người không còn là người nữa mà là ác thú, ác quỷ.

Hiểu được điều này chúng tôi không thể làm ngơ. Vì ích lợi cho mọi người và vì nền đạo đức của con người trên hành tinh này, vì thế chúng tôi xin mạo muội trả lời những câu hỏi của Giáo sư không phải để khám phá những điều bí ẩn của Giáo sư mà chỉ nêu lên một sự thật “Thế giới linh hồn không có” để đem lại sự lợi ích cho mọi người, không còn bị người khác lợi dụng sự chưa hiểu của mình mà làm những điều lừa gạt bất chánh.



# Linh hồn là 90 tương tri của con người còn sống

Chúng tôi xin trả lời câu hỏi thứ nhất của Giáo sư:

1/ Câu hỏi Giáo sư đã xác định: “Tôi căn cứ để tin rằng đã gặp linh hồn em tôi, anh tôi và chị tôi, cả linh hồn cụ Giám là người chôn cất và linh hồn cụ An là người chứng kiến. Cháu Hằng đã nhận dạng được linh hồn, thậm chí còn nhận diện được linh hồn qua tám ảnh, đã được nghe tiếng nói của linh hồn. Như vậy linh hồn phải tồn tại dưới một dạng vật chất nào đó, có hình thù, có khả năng phát ra tiếng nói. Đã là một dạng vật chất thì vật lý học, hóa học, y học, sinh học, với những phương tiện quang học và điện tử tinh vi, hẳn sẽ có ngày tìm ra. Các nhà khoa học Việt Nam có thể đóng góp gì theo hướng đó?”.

Cách đây 2545 năm có một người đã xác định rằng: “KHÔNG CÓ THỂ GIỚI SIÊU HÌNH”, người xác định đó không ai xa lạ mà chính đức Phật Thích Ca Mâu Ni, khi Ngài tu chứng đạo xong đã đồng đạc tuyên bố: **“Ba mươi ba cõi Trời là tướng tri chứ không phải liễu tri”**, có nghĩa là thế giới siêu hình không có, chỉ là tướng của con người tạo ra. Cho nên không có đời sống sau khi chết. Vì thế, Ngài cho biết cơ thể của con người làm năm phần:

- 1- Phần thứ nhất là SẮC UẨN.
- 2- Phần thứ hai là THỌ UẨN.
- 3- Phần thứ ba là TƯỚNG UẨN.
- 4- Phần thứ tư là HÀNH UẨN.
- 5- Phần thứ năm là THỨC UẨN.

Một người chết thì năm uẩn này đều tan rã hoại diệt không còn lại một chút xíu Uẩn nào cả. Nếu ai không tin những lời dạy này là không tin đức Phật Thích Ca Mâu Ni. Qua những lời đức Phật dạy: “Thế giới siêu hình không có” thì chúng ta biết ngay “LINH HỒN KHÔNG CÓ”.

Con người cứ dựa vào sự hoạt động của tướng uẩn mà cho rằng linh hồn con người thì thật là VÔ MINH, đừng đem khoa học ra để chứng minh những hiện tượng thế giới tâm linh, các nhà khoa học đã lầm dù các ông có nghiên cứu cách gì thì cũng loanh quanh xác định có linh hồn, chứ không bao giờ chứng minh được những hiện tượng đó do đâu mà có, nên các ông cũng đành theo lối mòn mà con người từ xưa đã truyền lại cho nhau là có đời sống sau khi chết.

Vậy thì cái gì còn lại gọi là linh hồn của con người?

Theo cái nhìn của Phật giáo thì một con người là do năm uẩn hợp lại mà thành ra. Và xa hơn nữa là vạn vật trên thế gian này đều hiện hữu, sự hiện hữu có mặt của một vật đều do nhiều duyên hợp lại. Cho nên một thế giới có được thì phải có nhiều duyên kết hợp mới lập thành. Một thế giới không thể nào chỉ có một vật thể đơn điệu được. Vì thế đức Phật gọi thế giới của chúng ta đang sống là **THẾ GIỚI DUYÊN HỢP**.

Ví dụ 1: Nhìn một cây dầu kia đang đứng bên vệ đường, nếu không có đất, nước, gió, không có không khí và nhiệt độ, nóng lạnh, ẩm ướt, nắng mưa v.v... thì cây dầu kia có thể sống được không?

Ví dụ 2: Một con người sanh ra ở đời, nếu không có cỏ, cây, thực phẩm để nuôi sống thì con người cũng không thể sanh ra được, nếu có sanh ra được thì cũng không sống được. Nếu cỏ cây, con người và vạn vật không có mặt hiện hữu trên hành tinh này thì làm sao gọi là hành tinh sống; thì làm sao gọi là thế giới của muôn loài.

Nếu, quả chẳng con người có sự sống sau khi chết, thì sự sống ấy như thế nào? Nếu có sự sống sau khi chết thì thế giới của người chết phải có một môi trường sống và thực phẩm riêng cho thế giới của người chết, chứ đâu cần gì chúng ta phải cúng những thực phẩm mà chúng ta đang nuôi thân. Thực phẩm đang nuôi thân, đó là những thực phẩm chỉ nuôi sống thân tứ đại. Thân tứ đại của con người là thân duyên hợp: ĐẤT, NƯỚC, GIÓ, LỬA. Do thân bốn đại nên phải nuôi nó bằng thực phẩm bốn đại. Cho nên thực phẩm bốn đại đâu phải

là những thực phẩm để cho thế giới siêu hình nuôi linh hồn. Vì thế, cúng lễ những thực phẩm hoặc đốt hương, vàng mã của thế giới hữu hình cho thế giới vô hình là quý vị làm sai, làm theo trí tưởng tượng không thiết thực không cụ thể, thiếu khoa học. Quý vị cứ suy nghĩ có đúng không?

Quý vị đang làm một việc nhắm nhĩ mê tín, lạc hậu v.v...

Nếu quả chẳng có thế giới siêu hình thì những linh hồn đó phải có một hình dáng khác hình thể con người và các loài động vật khác và nhất là hình thể linh hồn phải có một hình thể cố định. Vì thế giới siêu hình là thế giới thường hằng không thay đổi, không tan rã mất mát hoại diệt. Do những điều kiện này thì không thể nào linh hồn lấy hình dáng của thân con người làm hình dáng của mình được. Bởi hình dáng thân của con người vô thường, thường thay đổi, không cố định. Quý vị cứ suy ngẫm có phải vậy không?

Chỉ trong một đời người mà đã thay đổi nhiều lần: từ trẻ có hình dáng khác, đến thanh niên có hình dáng khác và khi



già có hình dáng khác, hướng là cách nhau từ kiếp này sang kiếp khác. Cho nên đời này mang hình dáng này, đời sau mang hình dáng khác. Xét như vậy chúng ta thấy rất rõ linh hồn không thể có hình dáng theo thân người và thân chúng sinh mà phải có một hình dáng khác. Còn ngược lại thấy hình dáng linh hồn giống hình dáng thân người chết thì đó là ảo tưởng của quý vị. Quý vị có biết không? Cho nên thấy linh hồn giống như người đã chết là thấy sai, không thật.

Thế giới hữu hình của chúng ta do các duyên hợp thành, vì do các duyên hợp lại mà thành nên phải chịu luật vô thường thay đổi liên tục. Vì vậy một con người mới sanh ra cho đến 7, 8 chục năm sau thì không giống nhau. Chúng ta hãy quan sát một con người từ hình dáng của một đứa bé mới sanh so sánh với hình dáng của một ông cụ già 7, 8 mươi tuổi thì hai hình dáng này không giống nhau, như vậy chúng tỏ sự vô thường là thật sự có, như trên chúng tôi đã nói.

Như các bạn thường nghĩ và cho linh hồn là một vật thể không thay đổi. Vì thế

linh hồn là bất tử, nên thường đi tái sinh luân hồi từ thân này, đến thân khác. Thân thì có trẻ, có già, có chết. Còn linh hồn thì không già, không trẻ và không chết.

Như vậy cháu Bích Hằng phải xem bức ảnh của cô Khang rồi mới nhận ra linh hồn của cô Khang thì như vậy không đúng. Vì sao vậy?

Vì linh hồn của cô Khang bây giờ không còn là hình dáng của cô Khang nữa, mà là hình dáng bất di bất dịch của linh hồn. Khi linh hồn ấy còn mang thân xác của cô Khang thì hình dáng ấy là hình dáng xác thân của cô Khang, chứ đâu phải là hình dáng linh hồn của cô Khang phải không thưa quý vị?

Khi cô Khang chết thì hình dáng của cô Khang cũng không còn, thì như vậy linh hồn của cô Khang phải trở về với hình dáng nguyên thủy của nó, thì làm sao linh hồn có hình dáng giống cô Khang được. Vì linh hồn là một vật không thay đổi, như chúng tôi đã nói ở trên.

Cho nên cháu Bích Hằng nhìn hình cô Khang rồi mới nhận ra cô Khang thì đây

là TUỞNG UẨN của cháu Bích Hằng tạo ra hình ảnh của cô Khang chớ đâu phải có linh hồn cô Khang thật.

Ví dụ nước, nước đem đổ vào các chai thì mỗi chai có hình dáng khác nhau thì nước cũng có hình dáng khác nhau nhưng nước không đem đổ vào các chai nào hết thì nước phải trở về hình dáng gốc của nước. Vậy hình dáng gốc của LINH HỒN là gì? Là TUỞNG TRI của quý vị. Cho nên đức Phật dạy: “TUỞNG TRI chứ không phải LIỄU TRI”.

Xét ở góc độ này thì cháu Bích Hằng gọi hồn cô Khang về là một năng lực trong thân ngũ uẩn của cháu Bích Hằng tạo ra linh hồn của cô Khang, chứ không phải có linh hồn cô Khang thật, vì thế cháu Bích Hằng phải nhìn hình ảnh cô Khang rồi mới tạo ra hình ảnh cô Khang được.

Do đó, chúng ta suy ra, nếu có thể giới linh hồn của người chết thì những linh hồn ấy không có hình dáng giống như chúng ta. Tại sao vậy?

Tại vì một linh hồn phải trải qua nhiều lần tái sinh luân hồi, do đó mỗi lần

tái sanh là mỗi lần có hình dáng khác nhau của thân xác, có nhiều hình dáng khác nhau như vậy thì làm sao linh hồn cô Khang giống cô Khang được?

Tất cả những sự việc này lần lượt chúng tôi sẽ cố gắng vén bức màn bí ẩn để quý vị không còn thấy nó là bí ẩn nữa.



# Khám phá sự bí ẩn của anh Nhã

Trạng thái ngoại cảm của anh Nhã rất rõ nét, vì anh làm việc ngoài ý thức của anh, có nghĩa là trong đầu anh nghe nói tên (Nhuơng, Nhường, Nhượng) hoặc tự điều khiển anh viết hoặc vẽ bản đồ chứ riêng anh không có chủ ý viết hoặc vẽ. Tự trong đầu anh có sự điều khiển trong vô thức (*“Tôi thấy trong đầu tôi hiện ra như thế nào thì tôi vẽ như thế ấy, tôi cũng chẳng hiểu nữa”*). Đây là lời của anh Nhã nói, khi Giáo sư Trần Phương hỏi. Và anh còn nghe được những âm thanh trong tai (*“Tôi thấy trong tai tôi như có âm thanh ấy”*).

Qua sự trình bày của anh Nhã chúng tôi xin giải thích để quý vị rõ. Do đâu, cái gì điều khiển trong đầu của anh Nhã, nên anh mới vẽ được bản đồ của một vùng đất chưa bao giờ đi đến và vị trí địa thế ngôi mộ cũng được xem là đúng ở cự ly rộng.

Điều chúng ta muốn biết ở đây là cái gì hoạt động trong đầu anh Nhã. Chúng tôi xin trả lời ngay, đó là TƯỞNG UẨN của anh Nhã nó đang giao cảm và điều khiển anh vẽ bản đồ. Chúng ta đừng nghĩ rằng linh hồn cô Khang về nhập anh Nhã, nên khiến anh vẽ bản đồ. Vì anh Nhã không có cầu linh hồn cô Khang về nhập như cháu Bích Hằng phải lâm râm cầu.

Trong bộ óc của con người có nhiều nhóm tế bào não, mỗi nhóm tế bào não đều làm việc theo phận sự của nó.

Ví dụ: Một người đang thức và đang làm một việc gì đó, hay đang tư duy suy nghĩ về một vấn đề gì, thì nhóm tế bào não thuộc về ý thức hoạt động, làm việc, trường hợp đó cũng giống như chúng tôi đang tư duy, suy nghĩ để viết sách và viết như thế nào để quý bạn dễ hiểu và hiểu một cách cụ thể hơn.

Chúng ta có thể gọi nhóm tế bào não bộ này là NHÓM TẾ BÀO NÃO BỘ Ý THỨC.

Còn trường hợp chúng ta đang ngủ mà bị chiêm bao thì nhóm tế bào nào làm việc đây?

Chúng tôi xin giải thích, khi chúng ta đang ngủ thì toàn bộ nhóm tế bào thuộc về ý thức, chắc chắn phải ngưng hoạt động, ví dụ như lúc ngủ mắt không thấy vật, tai không nghe âm thanh, ý không phân biệt v.v..., như vậy rõ ràng là nhóm tế bào ý thức chúng ta ngưng hoạt động. Vậy cái gì hoạt động trong giấc chiêm bao?

Xin thưa cùng quý vị, khi nhóm tế bào não bộ thuộc về ý thức không hoạt động, thì **NHÓM TẾ BÀO NÃO BỘ THUỘC VỀ TỬNG THỨC** hoạt động, do nhóm tế bào não bộ tửng thức này hoạt động nên người ta mới có chiêm bao.

Còn trường hợp của anh Nhã thì hai nhóm tế bào não trong óc anh nó kết hợp (câu hữu) làm việc với nhau, và sự kết hợp làm việc này mới xảy ra với anh Nhã chứ trước kia anh không có trạng thái này.

Ở đây chúng ta cần phải hiểu thêm về nhóm tế bào não bộ thuộc về ý thức, khi nó hoạt động thì không vượt qua được

không gian và thời gian, vì thế khoảng cách vách và cách xa nữa, như ngăn sông, cách núi, hoặc dưới lòng đất, dưới đáy biển đại dương v.v... thì nó không thể thấy biết được. Về thời gian, nó bị chia cắt làm ba thời gian: quá khứ, vị lai và hiện tại. Quá khứ đã qua nó không nhớ biết hết được, vị lai thì nó mờ mịt không rõ. Ngược lại nhóm tế bào não bộ thuộc về TUỞNG THỨC, khi nó hoạt động thì nó vượt qua hàng rào không gian và thời gian, nên thời gian và không gian không còn chia cắt và trải dài. Vì thế nó bất gặp hay nói cách khác là giao cảm với những gì đã xảy ra ở quá khứ và vị lai.

Ở trường hợp này nhóm tế bào não TUỞNG THỨC của anh Nhã thì quá rõ ràng, không có trạng thái đồng cốt như cháu Bích Hằng, nhưng nó hoạt động chưa chính xác 100%. Vì TUỞNG THỨC của anh tự nó hoạt động chứ không phải do anh triển khai, điều khiển, nên mức độ hoạt động của nó chưa hoàn chỉnh và chính xác.

Khi TUỞNG THỨC hoạt động thì anh Nhã cảm thấy như mình không chủ động, tự trong đầu nó điều khiển như thế



nào thì anh làm theo như thế ấy, nhưng ý thức của anh vẫn biết rõ ràng, thậm chí những âm thanh nói trong tai, anh vẫn nghe và biết rõ. Xét trường hợp trong đầu anh Nhã, thì trong đầu anh làm việc hai phần sự:

1/ Làm việc bị hạn cuộc trong không gian và thời gian, có nghĩa là không vượt ra khỏi thời gian chia cắt và không gian trải dài hay bị ngăn cách.

2/ Làm việc không bị hạn cuộc trong không gian và thời gian, có nghĩa là vượt qua không gian và thời gian. Sự làm việc này gọi là làm việc trong vô thức.

Người tu theo đạo Phật khi nhập được Tứ Thánh Định thì người ta hiểu biết rất rõ ràng. Trường hợp anh Nhã, ý thức của anh kết hợp với tưởng thức của anh hoạt động hai mặt:

1/ Hữu thức.

2/ Vô thức.

Tóm lại trường hợp của anh Nhã trong một bộ óc của anh làm việc hai phần sự hữu hình và vô hình, hay nói cách khác

cho dễ hiểu hơn là bộ óc anh có phần làm việc bị hạn cuộc không gian và thời gian và có phần làm việc không bị hạn cuộc không gian và thời gian, nhưng chưa chính xác 100%.

Cho nên sự bí ẩn của anh Nhã không có gì bí ẩn, anh sử dụng được những tế bào não ý thức và những tế bào não tưởng thức, khiến chúng hoạt động khi ý muốn anh khởi ra.

Tóm lại sự bí ẩn của anh Nhã thì không có gì là bí ẩn cả, chỉ có bộ óc của anh làm việc được hai phần: phần ý thức và phần tưởng thức. Đó cũng là điều đặc biệt của anh Nhã mà ít người có được.



# Khám phá sự bí ẩn về cháu Bích Hằng

Trường hợp cháu Bích Hằng thì không giống như trường hợp anh Nhã, hiện tượng của cháu Hằng xảy ra giống như có một linh hồn người chết nhập vào cháu như thật.

Khi trực tiếp chứng kiến năng lực của TUỞNG UẤN con người. Nhất là trường hợp của cháu Bích Hằng, khiến cho Giáo sư Trần Phương không còn đứng vững trên lập trường khoa học nữa, ông đặt ra nhiều câu hỏi: *"Như vậy linh hồn phải tồn tại dưới một dạng vật chất nào đó, có hình thù, có khả năng phát ra tiếng nói. Đã là một dạng vật chất thì vật lý học, hóa học, y học, sinh học v.v... Với những phương tiện quang học và điện tử tinh vi, hẳn có ngày tìm ra. Các nhà khoa học Việt Nam có thể đóng góp gì theo hướng đó?"*

Còn lâu lắm các nhà khoa học Việt Nam mới có thể chứng minh và giải thích

những hiện tượng đó bằng hóa học, sinh học, y học, lý học v.v..... Còn bây giờ thì sao? Hay để cho nhân dân Việt Nam sống trong mê tín, phải chịu tổn hao với một số tiền bạc vô nghĩa (đốt tiền vàng mã, cúng sao giải hạn, cầu an, cầu siêu v.v...)

Khi đọc bài của Giáo sư Trần Phương, chúng tôi thấy, nếu bài này được phổ biến sâu rộng trong khắp nước, mà các nhà khoa học Việt Nam không có tiếng nói, thì chắc chắn nạn mê tín, dị đoan sẽ lan rộng khắp nơi. Và sẽ có một số người lợi dụng trường hợp này mà gây tạo ra nhiều loại mê tín khác nữa để lừa đảo người làm tiền một cách phi pháp luật.

Chúng tôi đọc bài tâm nguyện của một cư sĩ M.N.C.S ở Long Hải nói rằng: *“Những nhà ngoại cảm này thường khoe khoang, Nhà nước đang tìm kiếm những người tài như họ để trưng dụng về việc quốc phòng”*.

Lời nói này chúng tôi e rằng những hạng người ngoại cảm này "thừa nước đục thả câu", lợi dụng trạng thái tưởng thức không có không gian và thời gian, giao cảm

mọi sự việc xảy ra tạo dựng thế giới siêu hình để tự lừa đảo chính mình và mọi người, chứ từ xưa đến nay chưa có lịch sử nước nào ghi công lao diệt giặc của những người làm đồng, làm cốt và những nhà ngoại cảm. Không bao giờ có những người lên đồng, nhập cốt và ngoại cảm mà ngăn giặc, đuổi giặc, giữ nước, dựng nước, bắt những kẻ trộm cướp giết người, hiếp dâm, giữ gìn trật tự, an ninh cho quê hương, xứ sở. Đó là một việc KHÔNG TƯỚNG của quý vị. Nếu các nhà ngoại cảm làm được việc này thì các ông Lạt Ma Tây Tạng làm gì bỏ nước trốn qua Mỹ, khi Trung Quốc sang đánh chiếm Tây Tạng. Như vậy đủ biết thần thông tướng hay ngoại cảm chỉ là một việc làm lợi ích nhỏ như “tìm hài cốt liệt sĩ” chứ không thể làm về việc quốc phòng.

Vì biết rằng các nhà khoa học không thể chứng minh được những hiện tượng hoạt động của TƯỚNG THỨC, nên trong các tôn giáo người ta cố ý tu tập để triển khai TƯỚNG THỨC hoạt động ngõ hầu lấy đó tạo dựng thế giới siêu hình và thần thông để lừa đảo mọi người. Vì không nhận

ra những hiện tượng đó nên mọi người tin tưởng gia nhập vào tôn giáo, nuôi hy vọng khi chết đi sẽ được sanh về nơi đó (Cực Lạc, Thiên Đàng), hay có những thần thông pháp thuật.

Do phong thổ, thời tiết, thức ăn nước uống tại địa phương, hoặc do tai nạn xảy ra gây ảnh hưởng não bộ, hoặc sự phát triển hoạt động của não bộ không đồng đều, khiến cho TƯỞNG THỨC hoạt động nhiều hơn ý thức (trường hợp cháu Bích Hằng), hoặc ý thức và tưởng thức cùng hoạt động (trường hợp như anh Nhã) vì thế biến họ từ một con người bình thường trở thành đồng, cốt và các nhà ngoại cảm. Một con người có khả năng đặc biệt là nhờ vào tưởng thức hoạt động nên hơn những người khác, chớ có gì gọi là tâm linh. Cho nên người ta gọi tâm linh là vì người ta không biết tưởng thức hoạt động.

Chúng ta không hiểu được năng lực của tưởng thức khi nó hoạt động không giống như ý thức chút nào cả:

1/ Nó hoạt động rất đặc biệt tại một điểm, nên không có không gian và thời gian, khoa học không thể chứng minh được.

2/ Nó giao cảm được mọi âm thanh sắc tướng, vì các từ trường của nó. Các nhà khoa học có thể chứng minh được.

3/ Nó biến hiện ra muôn hình sắc tướng của những người đã chết không sai một nét nào cả. Đó là NĂNG LỰC DUYÊN HỢP CỦA TƯỚNG THỨC. Các nhà khoa học không thể chứng minh được, vì nó không phải là vật lý học, hóa học, y học, sinh học v.v...

4/ Nó tạo ra một người thứ hai đang tiếp chuyện với ý thức của nó. Đó là năng lực hợp duyên của tướng thức, khoa học không thể chứng minh được.

5/ Vì không có không gian, nên nó nhìn suốt trong lòng đất thấy mọi vật và bất cứ địa phương nào ở nơi đâu, cách xa bao nhiêu, nó cũng biết được. Khoa học có thể chứng minh được vì đó là từ trường của tướng thức.

6/ Vì không có thời gian nên bất cứ chuyện gì đã xảy ra hoặc sắp xảy ra bao lâu

nó cũng biết được. Và biết một cách rất cụ thể. Đó là từ trường của tướng thức giao cảm và bắt gặp những hành động, hình ảnh và âm thanh của mọi sự việc đã xảy ra còn lưu lại trong môi trường sống, khoa học có thể chứng minh được. Cũng như những sự việc sắp xảy ra trong môi trường sống nhân quả của mỗi con người trong tương lai nó đều bắt gặp và giao cảm được cả, khoa học không có thể chứng minh được.

Hiện giờ Giáo sư Trần Phương hy vọng vào các nhà khoa học Việt Nam, quang học và điện tử tinh vi để giải đáp: “Linh hồn có hay không?”, nhưng Giáo sư phải còn chờ đợi lâu lắm, có lẽ Giáo sư sẽ chết mất mà những câu hỏi này chưa được giải đáp.

Là một nhà tu tập thiền định theo Phật giáo, tự bản thân chúng tôi đã trực tiếp truy tìm thế giới siêu hình để thấy, nghe, hiểu biết, thì chúng tôi biết nó từ đâu xuất hiện những hiện tượng đó. Vì thế chúng tôi xác định quả quyết: "Thế giới siêu hình không có, chỉ là năng lực TƯỚNG THỨC của mỗi con người còn đang sống tạo ra, chứ người chết rồi thì không còn lưu lại



một vật gì cả". Xưa thái tử Sĩ Đạt Ta khi tu thành Phật, Ngài cũng xác định: "THẾ GIỚI SIÊU HÌNH LÀ THẾ GIỚI CỦA TƯỚNG TRI".

Câu hỏi thứ hai của Giáo sư nêu lên tình cảm vui, buồn, quan tâm, ước muốn, giận dữ, tranh cãi của linh hồn để rồi nêu lên câu hỏi: Có một thế giới linh hồn ngoài thế giới con người đang sống không? Thế giới linh hồn hoạt động như thế nào? Có khả năng tác động gì vào thế giới của con người đang sống? Để đáp ứng mong muốn của linh hồn người thân, người sống dâng đồ cúng lễ, tiền bạc đồ dùng hằng ngày (dưới dạng vàng mã) là đúng hay nhầm nhí? Linh hồn có tiêu vong đi không, hay là tồn tại mãi mãi?

Để trả lời những câu hỏi này:

1/ Ngoài hai trạng thái hình và bóng của cuộc sống con người hiện hữu trên hành tinh này, thì không còn có thế giới linh hồn nào khác nữa. Thế giới linh hồn mà người ta cảm nhận được là do năng lực của TƯỚNG THỨC trong mỗi người giao cảm với những từ trường bên ngoài do những

người đã chết và những người còn sống phóng xuất mà tạo ra. Năng lực ấy được phát triển là do tu tập các loại thiền định tưởng hoặc bị tai nạn hay bị một cú “sốc” gì trong cuộc đời, khiến cho phần nhóm tế bào não tưởng thức hoạt động, đó là trường hợp của các nhà ngoại cảm, chớ không có tâm linh gì cả.

2/ Vì không có thế giới linh hồn nên nó không có sự sinh hoạt riêng, không có sự sống riêng. Do TỬỞNG THỨC của con người còn đang sống, nên sự sinh hoạt của nó cũng mang đầy tính chất của con người: tình cảm vui, buồn, quan tâm, ước muốn, giận dữ, tranh cãi v.v... Nếu quả chẳng có thế giới linh hồn của con người thì phải có sự sinh hoạt khác hơn con người, từ thực phẩm ăn uống, đến tình cảm, truyền thông, diễn đạt v.v... đều phải khác nhau.

3/ Nếu có khả năng tác động vào con người thì có hai góc độ:

a- Gia hộ con người, giúp cho con người tiêu tai, thoát nạn, bệnh tật tiêu trừ.

b- Hủy diệt loài người để cho thế giới linh hồn tăng trưởng.

Trong hai điều kiện trên đây đều phi đạo đức và phi nhân quả cả. Vì thế, nên thế giới linh hồn không được loài người chấp nhận. Nếu loài người chấp nhận nó có, là tự loài người làm khổ mình, khổ người khác.

Thế giới linh hồn của con người do năng lực TỬ ĐỨC của người còn sống tạo ra thì có hai trường hợp:

a- Không tin nó là thế giới linh hồn của người chết, mà biết sử dụng năng lực tử đức đó áp dụng vào cuộc sống hiện hữu của con người thì rất có lợi ích như: tìm hài cốt liệt sĩ, báo động trước những tai nạn sẽ xảy ra v.v...

b- Nếu tin nó là thế giới linh hồn của con người, thì đó là một tai họa rất lớn, gây cho chúng ta bệnh tật và tai nạn “tiền mất tật mang”. Nếu tin nó thì đời sống của chúng ta hoàn toàn bị lệ thuộc, mất tự chủ, sống thiếu đạo đức. Nếu có xảy ra điều gì thì cầu cúng van xin làm hao tiền tốn của và công sức.

Vì thế giới linh hồn không có, nên người thân của chúng ta chết, nghiệp lực đã

tiếp tục tương ứng tái sinh luân hồi còn đâu mà cúng lễ, tiền bạc, đồ dùng hằng ngày (dưới dạng vàng mã) hay tụng kinh cầu siêu v.v... Bởi linh hồn không có thì đó là những việc làm nhảm nhí.

Vì thế giới linh hồn không có thì làm gì có linh hồn tiêu vong hay tồn tại mãi mãi.

Ở đây chúng tôi không suy luận để tranh cãi mà là sự chứng nghiệm của bản thân chúng tôi. Nhập vào trạng thái TUỞNG THỨC thì chúng tôi bắt gặp thế giới linh hồn của con người qua năng lực TUỞNG THỨC của chúng tôi tạo ra, chứ không phải thế giới linh hồn của con người có sẵn. Vì thế chúng tôi biết rất rõ ràng.

Hầu hết mọi người đều có khả năng nhìn thấy linh hồn, nghe thấy tiếng nói của linh hồn, nhìn thấy hài cốt lấp vùi dưới lớp đất dày mấy mét v.v... không riêng gì cháu Bích Hằng, chỉ vì mọi người chưa được triển khai TUỞNG THỨC đúng mức, nên không thấy không nghe được như cháu Bích Hằng mà thôi.

Khả năng đặc biệt, ấy do một nhóm tế bào não bộ của TUỞNG THỨC. Nếu các nhà y học và khoa học chịu khó nghiên cứu bộ não của con người thì sẽ khám phá ra rất dễ dàng.

4/ Do sự không hiểu biết, Giáo sư Trần Phương cho rằng: những thông tin bí ẩn của anh Nhã, anh Liên, cháu Bích Hằng là những khả năng đặc biệt càng khó khám phá.

Sự thật không phải vậy. Bởi vì thế giới siêu hình không có, tức là không có linh hồn người chết, không có linh hồn thì làm sao có chất liệu quang học, y học, vật lý học mà khám phá. Nếu rời khỏi bộ óc con người mà khám phá thì chẳng bao giờ khám phá ra được thế giới linh hồn.

Cho nên, các nhà y học và khoa học hãy khám phá nơi bộ óc của những nhà ngoại cảm đang hoạt động, thì có thể sẽ khám phá ra từ những từ trường của những tế bào não TUỞNG THỨC phóng ra giao cảm với những từ trường còn lưu giữ trong không gian, những từ trường hình ảnh, âm thanh, sắc tướng, những hành động và tình

cảm của mỗi con người trước khi chết đều còn lưu lại trong không gian. Đó là y học và khoa học có thể khám phá ra được. Nhưng có những điều mà khoa học và y học không thể khám phá ra được, đó là năng lực của TƯỚNG THỨC, năng lực đó có thể biến tạo ra hàng vạn vạn triệu triệu linh hồn con người chết và mỗi linh hồn người chết, từ hành động cử chỉ, lời ăn, tiếng nói đến đặc tướng, cung cách không sai khác như người đó lúc còn sống. Nhất là những linh hồn do TƯỚNG THỨC của nhà ngoại cảm biến hiện ra, lại nói chuyện với nhà ngoại cảm, nhà ngoại cảm hiện giờ như người trung gian nói lại cho chúng ta nghe những sự việc xảy ra mà chỉ có những người thân trong gia đình mới biết. Chúng tôi xin nêu lên một ví dụ để quý vị dễ hiểu hơn.

Trong giấc mộng chúng ta gặp lại ông, bà, cha, mẹ đã chết cách 10 năm hoặc 20 năm, cùng lúc trong đó chúng ta cũng gặp lại những người còn sống như anh, chị, em, cô, bác cùng bà con hàng xóm. Chúng ta đừng hiểu nông cạn là những linh hồn người còn sống cùng với những linh hồn người chết về gặp chúng ta trong giấc

mộng. Nếu quả chẳng những người còn sống xuất hồn gặp chúng ta thì những người ấy cũng phải nằm mộng như chúng ta. Nhưng sự thật những người ấy không có nằm mộng. Như vậy những người gặp chúng ta trong giấc mộng là gì? Đó là do năng lực TƯỚNG THỨC của chúng ta biến hiện ra, nó có thể biến hiện một số lượng người và xe cộ đông đúc như chợ Bến Thành, nó có thể biến hiện ra một thủ đô lớn như thủ đô Hà Nội, v.v...

Xét qua giấc mộng thì năng lực TƯỚNG THỨC của giấc mộng chỉ bằng 1 phần trăm của TƯỚNG THỨC cháu Hằng khi tìm hài cốt liệt sĩ, và khả năng TƯỚNG THỨC còn gấp trăm triệu lần khả năng TƯỚNG THỨC của cháu Hằng hiện giờ, khi nó làm những việc còn siêu việt hơn. Cho nên những nhà khí công, nhà nhân diện đều dùng khả năng của tướng thức trị bệnh.

Giáo sư Trần Phương với hy vọng:  
*“Trung tâm nghiên cứu tiềm năng con người, xác nhận được sự tồn tại của linh hồn thì không những có ý nghĩa nhân văn mà còn có ý nghĩa về nhiều mặt khác, kể cả*

*về hình sự (nếu người bị giết mà nói ra thì kẻ giết người tránh sao khỏi tội?), không những có ý nghĩa quốc gia, mà còn có ý nghĩa quốc tế”.*

Sự hy vọng của Giáo sư Trần Phương không thể thành đạt được, là vì linh hồn không có, chỉ có năng lực TUỞNG THỨC tạo ra.

Vì thế, Thiền xuất hồn là một phương tiện tu tập khai triển năng lực của TUỞNG THỨC. Khí công là một môn võ học tập luyện để triển khai năng lực TUỞNG THỨC, Mật Tông cũng là một pháp môn triển khai sự mầu nhiệm của năng lực TUỞNG THỨC, Nhân diện cũng là một phương pháp triển khai năng lực TUỞNG THỨC để trị bệnh, Tịnh Độ Tông triển khai năng lực TUỞNG THỨC tạo ra thế giới siêu hình Cực Lạc Tây Phương, Thiền Tông là một pháp môn tu tập triển khai năng lực TUỞNG GIẢI ra ảo giác, Chân không, Phật tánh v.v...

Cho nên từ trong các tôn giáo cho đến những người có kiến thức khoa học còn nông cạn và chưa thấu suốt nền đạo đức



nhân bản - nhân quả, nên tin rằng có thể giới linh hồn người chết, đó là một điều mê tín, lạc hậu mà trong thời đại này không thể chấp nhận và tha thứ được.

Vì sự thật hiển nhiên, là không có thế giới linh hồn người chết, mà chỉ có sự biến hiện do năng lực TƯỚNG THỨC của con người còn sống tạo ra. Vì thế Trung Tâm nghiên cứu tiềm năng con người có ra đời cũng chỉ loanh quanh nghiên cứu trong đồng sách cũ của những người xưa, toàn là sách tướng do những nhà tướng học để lại. Nếu có nghiên cứu xa hơn thì cũng dựa vào những nhà nhân diện tướng, khí công tướng, xuất hồn tướng, võ công tướng, thiền tướng, định tướng, thần chú tướng, ngoại cảm tướng v.v... Thì cũng không thể nào giải quyết được những gì mà Giáo sư mong đợi. Còn nếu đem những nhà ngoại cảm này áp dụng vào hình sự thì chúng tôi e rằng không chính xác, vì các nhà ngoại cảm không phải tự mình điều khiển cái năng lực đó, mà chính cái năng lực tự động của tướng thức đó điều khiển các nhà ngoại cảm, nên có khi chính xác và có khi không chính xác, có nghĩa là TƯỚNG THỨC của

họ, lúc làm việc, lúc không làm việc. Cũng giống như trường hợp anh Nhã, lúc nó làm việc thì chính xác, lúc nó không làm việc thì anh mò mẫm như người mù dò đường.

Cho nên đem những hình bóng biến hiện linh hồn người chết của **TUỞNG THỨC** vào việc lấy hài cốt liệt sĩ thì tốt nhất, còn về việc hình sự và quốc phòng thì cũng chẳng khác nào đem sự mê tín vào những vấn đề quan trọng của đất nước, thì chúng tôi e rằng không có lợi mà có hại nhiều hơn. Vì sự quốc phòng là do đạo đức nhân bản - nhân quả của toàn dân trong nước đó thịnh trị hay chiến tranh đều do hành động ác thiện của họ. Cho nên các nhà ngoại cảm không thể tham gia vào chiến cuộc được, nếu có tham gia mà đoán sai thì bao nhiêu quân lính sẽ bị giặc tiêu diệt.

Bởi vì các nhà ngoại cảm không điều khiển được **TUỞNG THỨC** của mình mà bị **TUỞNG THỨC** của mình điều khiển lại mình.

Tóm lại bài này viết, vì lợi ích cho mọi người trên hành tinh này, chúng tôi

nói lên sự thật, sự thật 100%. Chúng tôi nói lên không cần quý vị tin, mà chỉ cần đem lại sự lợi ích cho quý vị, để quý vị trở thành những người không mê mờ, không dễ tin, nhờ đó quý vị không bị kẻ khác lợi dụng TƯỚNG THỨC của mình lừa đảo.

TƯỚNG THỨC như con dao hai lưỡi, nếu quý vị biết dùng nó, thì nó làm lợi ích cho quý vị, còn quý vị không biết dùng nó, thì nó trở lại làm khổ và làm hại quý vị.

Sự thật là sự thật, không thể nói khác được, chúng tôi nêu lên một sự thật, thời gian và sự tiến bộ của loài người sẽ xác chứng những điều này, những điều chúng tôi đã nói ngày hôm nay “THẾ GIỚI LINH HỒN LÀ DO TƯỚNG TRI, CHỨ KHÔNG PHẢI LIỄU TRI” mong quý vị suy ngẫm, vì nền đạo đức nhân bản - nhân quả mà loài người cần phải thực hiện để không làm khổ mình khổ người và tất cả chúng sinh. Nếu quý vị tin có linh hồn người chết thì nền đạo đức sẽ mai một và loài người sẽ đánh mất một vật quý giá vô cùng.



# Chúng ta sẽ lạm qì khi biết linh hồn không có

Khi biết linh hồn không có thì những tục lệ thờ cúng từ xưa đến nay sẽ phải làm như thế nào để đúng với phong tục thờ cúng tổ tiên ông bà, cha mẹ v.v... mà không trở thành mê tín, dị đoan, lạc hậu.

Đạo thờ cúng tổ tiên ông bà là một đạo đức của dân tộc Việt Nam. Một đạo đức ân nghĩa sâu dày luôn tỏ lòng biết ơn **“Ăn quả nhớ kẻ trồng cây, uống nước nhớ nguồn”**. Thế mà từ lâu chỉ vì ông bà chúng ta từ xa xưa đã lầm lạc tưởng là có sự sống sau khi chết. Cho nên mới có sự cúng tế cầu an, cầu siêu, mới có làm tuần, làm tự, mới có mở cửa mã, đốt tiền vàng mã, kho đựng quần áo bằng giấy cho người chết. Và vì thế, ngày tư ngày tết mới có đưa ông táo rước ông bà v.v...

Cho nên đạo thờ cúng tổ tiên, ông bà để tỏ lòng biết ân đã biến trở thành đạo thờ cúng mê tín, dị đoan. Khi thờ cúng mê tín dị đoan như vậy trong tinh thần của mọi người đều dựng lên một thế giới có linh hồn người chết. Vì thế, đến ngày giỗ, ngày Tết, ngày lễ thì làm mâm cao cỗ đầy để cúng tế những linh hồn người chết mà họ tin tưởng rằng những linh hồn người chết này sẽ về thọ hưởng những thực phẩm của chúng ta dâng cúng.

Đó là một việc làm mà người xưa thiếu cân nhắc suy tư. Chỉ biết tin theo “*xưa bày nay làm*” không cần phải đắn đo suy nghĩ thiệt hơn, đúng hay sai. Nên người ta mù quáng đã trở thành những người mê tín lạc hậu rồi truyền thừa những điều mê tín này cho con cháu nhiều thế hệ mai sau. Đến ngày nay là một thời đại văn minh khoa học thế mà tục lệ mê tín này vẫn không bỏ được. Thật là vô minh, điên đảo tưởng, điên đảo tình cảm v.v...

Đâu phải những gì của người xưa làm là đều đúng hết cả. Không có linh hồn mà nghĩ có linh hồn nên mới bày ra cúng kiếng. Nếu linh hồn thật sự ăn uống thì

những linh hồn ông bà cha mẹ của chúng ta đã chết đói từ lâu, vì mỗi năm con cháu chỉ cúng bái tế lễ có một hoặc hai lần trong năm thì còn những ngày khác linh hồn lấy cái gì mà ăn. Quý phật tử cứ suy ngẫm có đúng không? Mà nếu linh hồn có ăn thật thì liệu chúng ta có làm nuôi những linh hồn này nổi không. Khi họ ăn không ngồi rồi mà còn rũ rê các linh hồn khác nữa.

Bởi có những phong tục tập quán lạc hậu và mê tín mà mọi người không chịu bỏ nên đành phải tốn hao một số tiền rất lớn về việc ma chay, tuần tự, cầu siêu, cầu an, đốt giấy tiền vàng mã một cách nhảm nhí vô ích.

Như quý vị đều biết con người cũng là một loài động vật như bao nhiêu loài động vật khác, nhưng con người là một loài động vật cao cấp nên sự hiểu biết phát triển của con người lần lần tách ra khỏi loài động vật. Nhờ tách ra khỏi loài động vật nên con người không còn sống đời sống hoang dã như các loài động vật khác. Sự tiến hóa từ cơ thể đến tinh thần của con người hôm nay chúng ta thấy rõ rệt. Con người có nhiều tiến bộ về mọi mặt. Chúng ta cứ thử

đem so sánh người xưa với người nay từ cách thức ăn uống, cho đến cách thức ăn mặc và cuối cùng là ngôn ngữ. Loài người đã sử dụng một cách tiến bộ mà không có một loài thú vật nào trên hành tinh này sánh kịp.

Từ chỗ mê mờ chúng ta hiểu sai lầm con người có linh hồn, bây giờ chúng ta lại hiểu biết linh hồn không có. Cho nên cách thức lễ bái cúng kiếng là để tượng trưng lòng biết ơn sâu xa của chúng ta đối với những người đã khuất chứ không phải cúng cho những linh hồn những thực phẩm về ăn uống. Sự cúng bái là để tỏ lòng biết ơn; là để kỷ niệm nhớ lại ngày mất mát to lớn trong kiếp làm người của chúng ta. Cho nên chúng ta chọn lấy ngày mất mát đó làm một ngày kỷ niệm để con cháu đoàn tụ và cũng để nhắc nhở cho con cháu nhớ đến công ân tổ tiên ông bà cha mẹ đã dày công để lại cho con cháu một sự sống có ý nghĩa.

Đứng trước những phong tục tập quán mê tín, dị đoan, lạc hậu chúng ta phải mạnh mẽ gạt bỏ đừng sợ những dư luận theo lối mòn của người xưa lên án như thế này, như thế khác. Đó là những người

quá thủ cựu nhằm để bảo vệ những phong tục văn hóa hủ lậu, mê tín, lạc hậu.

Mục đích của chúng ta là gạt bỏ những phong tục mù quáng, mê tín, lạc hậu là vì những văn hóa mê tín, lạc hậu đó thường làm hao tiền, tốn công, tốn của mọi người mà chẳng có ích lợi gì thiết thực. Chúng ta gạt bỏ những phong tục văn hóa mê tín, lạc hậu nhằm để xây lại một nền văn hóa có ý nghĩa đạo đức làm người. Vì làm người luôn luôn phải giữ gìn ân nghĩa trọn vẹn của nền đạo đức dân tộc Việt Nam “*ăn quả nhớ kẻ trồng cây, uống nước nhớ nguồn*”, mà không bị ảnh hưởng mê tín, lạc hậu v.v...

Trong cơ thể con người có năm uẩn, nhưng mỗi uẩn phải làm việc theo nhiệm vụ của nó. Nếu một con người bình thường thì có ba uẩn làm việc gồm như sau:

1- Sắc uẩn.

2- Hành uẩn.

3- Thọ uẩn.

Ba uẩn này hoạt động thì con người không có gì mâu nhiệm, nhưng khi có TƯỚNG



UẨN hoạt động với ba uẩn kia thì con người có nhiều điều mâu nhiệm mà trí thức con người không thể giải thích được dù khoa học hiện đại cũng không làm sáng tỏ được. Khi người ta không giải thích được những hiện tượng kỳ lạ của thân tâm của mình thì người ta thường gọi là thiêng liêng hay là tâm linh.

Khi TỬỞNG THỨC hoạt động nơi hai bàn tay thì chúng ta gọi là SỰ MẦU NHIỆM CỦA NHỮNG BÀN TAY. TỬỞNG UẨN thường hoạt động theo sáu căn của con người, có khi đồng thời nó hoạt động cả hai căn, có khi nó chỉ có một căn, khi nó hoạt động vào đôi bàn tay thì nó sờ vào thân chỗ nào có bệnh là bệnh giảm bớt và lành hẳn. Chúng ta hãy đọc câu chuyện **“SỰ MẦU NHIỆM CỦA NHỮNG BÀN TAY”**.

Mùa thu năm 1989 tại Aten, thủ đô Hy Lạp, đã tiến hành Hội nghị Quốc tế về những phương pháp trị bệnh ngoài tiêu chuẩn. Tại hội nghị này người ta trao đổi và tặng cho cô Djouna Davitasivili huy chương vàng của Viện Hàn Lâm Ngoại giao

Liên hợp quốc, và huy chương “Tiến sỹ y học”.

Vậy cô Djouna là ai và có gì đặc biệt để xứng đáng được hưởng những phần thưởng cao quý này?

Cô Djouna sinh ra và lớn lên ở Cuban (Liên Xô cũ), Hồi nhỏ cô đã cảm thấy có khả năng kỳ lạ mà người khác không có. Cô có khả năng trị các bệnh (cho bạn bè và người thân) như cục bướu, mụn cơm, hay cầm máu cho những vết thương nhẹ.

Ở thôn quê, nơi cô sinh sống, những bệnh lật vạt đều được chữa trị bằng đôi tay của Djouna. Dù thời đó, người ta sẵn sàng kết luận là ma quỷ đồng bóng, nhưng mọi người không cho cô bé Djouna là phù thủy, vì trên thực tế cô chữa hết bệnh bằng tay không. Và với đôi bàn tay nhiệm mầu này, Djouna đã cứu cha mình khỏi tử thần vì ông lên cơn động kinh lớn do chấn thương sọ não. Cô chỉ vuốt lên đầu người cha khi ông ngất đi, và ông đã khỏi.

Lớn lên Djouna vào đại học y khoa. Cái kiến thức y học giúp cô chữa trị tốt hơn. Với đôi tay mầu nhiệm, Djouna có thể

chuẩn đoán bệnh mà không cần thiết bị dụng cụ y tế. Djouna đã đạt đến điểm cốt yếu: “Tất cả những gì đang sống đều phải có một môi trường sinh vật học”.

Song nó tượng trưng cho cái gì?

Điều đó còn huyền bí!

Khi người ta không hiểu tại sao đôi bàn tay trị bệnh mầu nhiệm của Djouna như thế nào nên dùng những danh từ mù mờ để che lấp những gì khoa học và tri thức của con người chưa biết **“Tất cả những gì đang sống đều phải có một môi trường sinh vật học”**.

Những danh từ môi trường sinh vật học người ta không thể hình dung được sự sống trong vũ trụ, nhưng khi nói đến sự sống trong vũ trụ do một vòng tròn 12 nhân duyên, hễ duyên này có thì duyên có và khi hợp đủ 12 duyên thế giới đau khổ hiện bày. Nếu 12 duyên này bắt đầu diệt một duyên thì các duyên kia đồng thời diệt theo và như vậy thế giới khổ đau sẽ bị diệt. Cho nên nói môi trường sinh vật học là những danh từ khoa học. Vậy đôi tay của Djouna là môi trường sinh học gì?

Khi người ta không trả lời được thì bảo rằng đó là TÂM LINH. Vậy tâm linh là cái gì? Có phải chăng TÂM LINH là những gì mà con người không thể giải thích được phải không?.

Đúng vậy khi những gì không giải thích được thì chỉ còn biết dùng những từ TÂM LINH để tránh né sự ngu dốt, sự không hiểu của mình.

Con người rất kỳ lạ cái gì không hiểu, không giải thích được thì phủ nhận hoặc cho đó là TÂM LINH chứ không chịu khó tìm hiểu những điều KỶ LẠ đó là do cái gì làm ra.

Theo chúng tôi nghĩ trên đời này không có cái gì KỶ LẠ và cũng không có cái gì MÀU NHIỆM. Những kỳ lạ và màu nhiệm là vì chúng ta chưa hiểu biết mà thôi. Có rất nhiều chuyện về đội tay, vậy chúng ta hãy đọc tiếp “SỰ MÀU NHIỆM CỦA ĐÔI BÀN TAY”.

*“Vài nhà bác học và hầu hết những người không tin những điều kỳ lạ này đều phủ nhận. Nhưng đối với Djouna tuy không giải thích được nhưng nó vẫn nó tồn tại”.*

Đối với mọi người dù tin hay không tin nhưng đôi bàn tay trị bệnh của Djouna trị bệnh thì nó vẫn trị được bệnh.

Với bàn tay mình, Djouna điều trị được một số bệnh với chứng thực khoa học. Cô đã giúp các bác sĩ xác định đúng căn bệnh, phương pháp trị liệu tốt hơn. Năm 1988, tại Matxcơva đã xuất hiện cuốn sách “Tôi nghe bàn tay mình” của Djouna (Nhà xuất bản Khoa học Kỹ thuật Hà Nội dịch và xuất bản năm 1995). Cuốn sách này nói về khả năng THIÊN PHÚ TUYỆT VỜI và nỗi đau của chị khi chưa được công nhận, vì có nhiều người hiểu sai rồi bài xích.

Viện giám định Quốc gia Liên Xô năm 1989 đã quan tâm đến những kết luận của Bộ Y tế, chính thức công nhận phương pháp chữa bệnh bằng đôi bàn tay của Djouna.

***Thế nhưng Djouna vẫn chỉ là người duy nhất có hai bàn tay mẫu nhiệm qua gần ấy năm. Cô vẫn chưa hiểu nguyên nhân vì đâu mà có và chưa thể huấn luyện lại cho người khác hay cho cộng đồng biết chữa***

***bệnh. Không hề có thể hệ thứ hai của Djouna biết chữa bệnh.***

Đúng vậy chính Djouna tự không biết đôi tay của mình làm sao mà có khả năng trị bệnh như vậy. Hầu hết mọi người trên thế gian này cũng không hiểu biết hướng là Djouna.

Những điều khó hiểu này chỉ có những người am tường Phật giáo tu hành chứng đạo thì biết rất rõ sự mầu nhiệm này từ đâu lưu xuất ra. Sự mầu nhiệm này thật sự thì không mầu nhiệm chút nào cả, nếu chúng ta biết rằng TUỞNG UẨN trong thân chúng ta làm ra những sự mầu nhiệm này thì không còn gì là mầu nhiệm được nữa.

Theo Phật giáo trong thân người có NĂM UẨN, SẮC UẨN hoạt động thì con người sống bình thường không có cái gì là mầu nhiệm cả, chỉ khi nào TUỞNG UẨN hoạt động thì tri thức con người không giải thích được nên gọi nó là MẦU NHIỆM. Nếu TUỞNG UẨN hoạt động nơi căn nào thì căn đó mầu nhiệm. Như Djouna thì TUỞNG UẨN hoạt động nơi đôi tay nên

đôi tay của Djouna trị hết bệnh cho mọi người. Ở Việt nam có một thời xuất hiện một ông thầy trị bệnh bằng nước lã, ông ta chỉ dùng tay mình rờ vào chai hoặc ly nước rồi cho người bệnh uống là bệnh hết, rồi lại có xuất hiện một ông lá cây, cứ ông ta rờ lá cây bất cứ lá cây nào, khi được tay ông ta rờ vào là đem về nấu uống là hết bệnh.

Tất cả những hiện tượng này xảy ra đều do TUỞNG UẨN hoạt động. Khi người ta không hiểu thì cho rằng: “Bao sự kỳ lạ quanh ta mà khoa học hiện đại chưa có lời giải trình thỏa đáng”. Trái tim Thích Quảng Đức, nhục thân Vũ Khắc Minh và Vũ Khắc Trường để lại đang thờ tại chùa Đậu đâu có gì là lạ mà chỉ là sự không hiểu biết của mọi người mà thấy kỳ lạ.

Khi trái tim của Hòa Thượng Thích Quảng Đức đốt không cháy là do TUỞNG UẨN của Hòa Thượng Thích Quảng Đức xen vào hoạt động trong khi ý chí dũng cảm ngút ngàn của Hòa Thượng quyết liệt chống lại chế độ độc tài kỳ thị tôn giáo của gia đình trị Ngô Đình Diệm. Còn nhục thân của Vũ Khắc Minh và Vũ Khắc Trường được duy trì đến ngày nay còn để lại như hai bộ

xương khô cũng là do TUỞNG UẨN của hai Ngài, khi còn sống hai Ngài tu tập thân tâm đều rơi vào KHÔNG TUỞNG ĐỊNH nên TUỞNG UẨN của hai Ngài hoạt động tác dụng vào thân nên khi chết nhục thân hai Ngài không bị hoại diệt sinh trưởng hôi thối như các thân người khác. Cho nên khi biết TUỞNG UẨN thì cuộc sống quanh chúng ta đâu còn cho là BÍ ẨN KỲ LẠ, đâu còn cho là TÂM LINH.

Có một nhóm người không hiểu biết TUỞNG UẨN nên khi nghe nói đôi tay trị bệnh của Djouna thì tuyên bố ở Việt Nam sớm có những người biết dạy cho nhau cách tạo ra và sử dụng năng lượng sinh học (mà gọi là “nhân điện”, “ngoại cảm”, “trường sinh học”...) để chữa bệnh bằng đôi tay mầu nhiệm, nhất là từ năm 1991 tới nay.

*“Phương pháp chữa bệnh bằng năng lượng sinh học (nhân điện) đã được các nước trên thế giới công nhận như Liên Xô, Mỹ, Venezuela...”*

*Tính đến nay, ở nước ta có hàng ngàn đôi bàn tay mầu nhiệm như vậy. Gia đình Nhân điện Việt Nam ra đời theo quy luật*



*khách quan và nhu cầu bức thiết của cuộc sống đời thường. Bước đầu những người có “đôi bàn tay màu nhiệm” làm từ thiện, chữa bệnh cho những ai tự nguyện, kể cả các trường hợp đã cùng đường, sau khi qua nhiều bệnh viện, nhiều thầy thuốc.*

*Theo những tư liệu mà một số cơ sở nhân điện ở Việt Nam còn lưu giữ được (hồ sơ bệnh án, ảnh chụp, băng video, thư cảm ơn, giấy xác nhận...) thì họ đã tự chữa hoặc chữa cho người khác khỏi hoặc đỡ hẳn một số chứng bệnh như: hội chứng đau (đầu, cổ, lưng, tứ chi, bụng, ngực...) mất ngủ kéo dài, suy nhược, cao huyết áp, thấp khớp, hen suyễn, động kinh, suy tim, viêm tấy phần mềm...*

*Vậy đấy, những điều bình thường đang xảy ra trong cuộc sống quanh ta, trong đó có những bàn tay màu nhiệm chữa bệnh bằng nhân điện - Năng lượng sinh học”.*

**GS.TS. NGUYỄN ĐÌNH PHÚ**

*(Trong tập “Nhân điện – những phát hiện và ứng dụng” NXB VHNT 1996).*

Chúng ta đã nghe GS. TS. Nguyễn Đình Như quảng cáo NHÂN ĐIỆN như bài viết trên đây. Vậy nhân điện là gì?

Người ta cứ nghĩ rằng trong mỗi thân con người có những dòng điện vô hình nhưng luyện tập có kết quả thì dùng nó sẽ trị được nhiều thứ bệnh. Khi luyện tập họ dùng cái gì để luyện tập, vì là nhân điện vô hình thì không thể dùng ý thức được, cho nên họ dùng TUỞNG UẨN để tập luyện khi thành công trị bệnh được có phải là do TUỞNG UẨN không?

Cô Djouna không dùng TUỞNG UẨN luyện nhân điện mà tự đôi tay cô có công năng trị hết tất cả các thứ bệnh thì như vậy đâu phải là nhân điện. Khi quý vị luyện tập nhân điện thì quý vị cho cái gì trị bệnh đều là nhân điện hết sao. Trước khi có nhân điện quý vị đã dùng TUỞNG UẨN để luyện tập như thế nào quý vị biết không? Nếu quý vị quả quyết có nhân điện trị bệnh mà bệnh nào cũng hết thì từ khi có nhân điện đến bây giờ thì bệnh viện sẽ đóng cửa vì còn ai đến bệnh viện trị bệnh. Quý vị đừng quảng cáo ca ngợi nhân điện nhiều quá mà thành quý vị nói không thật.

Hiện giờ quý vị cứ đến bệnh viện mà xem. Bệnh viện không còn giường cho bệnh nhân nằm.

Nhân điện do luyện tập bằng TUỞNG UẨN mới có nhân điện. Cho nên khi trị bệnh không phải bệnh nào cũng hết. Bệnh nhân nào hết bệnh là bệnh nhân ấy phải hợp với TUỞNG UẨN của người trị bệnh tức là TUỞNG UẨN người trị bệnh và người bệnh phải tương ứng còn nếu không tương ứng thì không bao giờ hết bệnh.

Đôi tay của Djouna tuy trị hết bệnh nhưng bệnh nhân nào có TUỞNG UẨN tương ứng với TUỞNG UẨN đôi tay của Djouna thì mới hết bệnh. Nên khi TUỞNG UẨN không hoạt động thì đôi tay không còn mẫu nhiệm trị bệnh được nữa. Hầu hết những người trị bệnh bằng TUỞNG UẨN thì chỉ có thời gian rồi sau đó không còn trị được ai cả.

Do biết TUỞNG UẨN nên chúng ta không thấy có TÂM LINH, có sự MẪU NHIỆM mà đó chỉ là một sự hoạt động tự nhiên NĂM UẨN của con người. Nhưng tại sao người có TUỞNG UẨN hoạt động mà

cũng có người TUỞNG UẨN không hoạt động.

Thường con người ai cũng có TUỞNG UẨN, nhưng TUỞNG UẨN vẫn nằm im lìm không hoạt động, chỉ khi nào có một cú “sốc” chết đi sống lại thì TUỞNG UẨN mới hoạt động như cháu Bích Hằng bị chó điên cắn.

Theo chúng tôi hiểu biết hiện giờ có một số người có khả năng TUỞNG UẨN hoạt động. Để chứng minh được những điều này chúng ta nên nghiên cứu lại những chuyện đã xảy ra được báo chí và được viết ra thành sách. Chúng ta hiện giờ chỉ chịu khó nghiên cứu thì sẽ biết rõ những điều kỳ lạ và mầu nhiệm.



# Sự bí ẩn kỳ lạ của một trái tim

Ngọn lửa tự thiêu của Hòa Thượng Thích Quảng Đức phản đối Mỹ - Diệm đã gần 40 năm đã đi vào lịch sử đấu tranh của giới Phật giáo Việt nam chống xâm lược.

Thân xác Ngài sau 40 giờ hỏa táng, xương thịt của Ngài đã trở về tro bụi - nhưng kỳ lạ thay: trái tim của Ngài vẫn còn nguyên vẹn!

Khi miền Nam giải phóng - năm 1975, trái tim đó được chuyển gửi và giữ gìn ở Ngân hàng nhà nước Việt Nam và sau đó được đưa ra Hà Nội để các nhà Khoa học làm công việc nghiên cứu. Với người dân thì trái tim Hòa Thượng Thích Quảng Đức vẫn là điều bí ẩn. Nhưng đối với chúng tôi thì không có bí ẩn gì cả, vì đó là lúc Hòa Thượng còn sống trước cái chết tự nguyện, tự thiêu vì Phật pháp nên tinh thần ý chí dũng cảm sắt đá của Hòa Thượng rất mạnh, do đó TƯỚNG UẨN của Hòa Thượng

bắt đầu hoạt động trong ngọn lửa tự thiêu, vì thế trái tim không bao giờ cháy. Cháy làm sao được khi TUỞNG UẨN hoạt động mà người đời không hiểu gọi là mâu nhiệm.



# Khoa học tâm linh của con người

Chúng tôi xin thuật lại một câu chuyện nữa mà người đời không hiểu cho rằng câu chuyện này kỳ lạ:

*“Theo ông Dalai Lama thì khi trải qua một quá trình thiền định lâu dài con người có thể loại bỏ được những ý nghĩ và cảm xúc mang tính tiêu cực và thù địch. Trong khi đó các nhà tâm lý học Tây phương lại không đồng ý với luận điểm này. Họ cho rằng những ý nghĩ và cảm xúc như vậy là thuộc về bẩm sinh của con người. Đạo Phật Tây Tạng lại cho rằng luận điểm của Tây phương là không rõ ràng”.*

Sự chống đối giữa các nhà khoa học Tây phương và ông Dalai Lama chưa ngã ngũ ai đúng ai sai thì các nhà khoa học thí nghiệm cuộc ngồi thiền của Dalai Lama.

*“Cuộc thử nghiệm diễn ra khi ông Dalai Lama đang ngồi thiền thì cho nổ một phát súng ngay bên cạnh. Nhưng lạ thay,*

*ông Dalai Lama vẫn ngồi thiền bình thường không hề có một chút cảm phản ứng nào - điều mà các nhà khoa học Mỹ chưa từng thấy ở bất kỳ một cuộc thử nghiệm trước đây!”*

Khi thân tâm đều rơi vào ĐỊNH KHÔNG TƯỞNG thì dù cho bom nổ thân tâm cũng không nhút nhích. Bình thường mọi người nghe tiếng nổ lớn đều phản ứng giật mình, đó là một phản xạ tự nhiên nhưng ở người nhập định thì tâm bất động vì thế sự phản xạ tự nhiên cũng không còn.

Cho nên các nhà khoa học thử nghiệm với một người nhập thiền định thì sự thử nghiệm vẫn hoài công vô ích. Vì thiền định mà đem thử nghiệm với người bình thường thì cho đó là điều kỳ lạ, chớ sự thật không có gì kỳ lạ cả. Vì thiền định là TƯỞNG UẨN hoạt động nên mới có ĐỊNH KHÔNG TƯỞNG.





# Sự mầu nhiệm của những bàn tay

Chúng tôi xin thuật lại một câu chuyện nữa mà người đời không hiểu cho là mầu nhiệm:

*“Cô Djouna sinh ra và lớn lên ở Cuban (Liên Xô cũ). Hồi nhỏ cô đã cảm thấy có khả năng kỳ lạ mà người khác không có. Cô có khả năng trị các bệnh (cho bạn bè và người thân) như cục bứu, mụn com hay cầm máu cho những vết thương nhẹ. Với đôi bàn tay mầu nhiệm này cô đã cứu cha mình thoát khỏi tử thần vì ông lên cơn động kinh lớn do chấn thương sọ não. Cô chỉ vuốt lên đầu người cha khi ông ngất đi, và ông đã khỏi”.*

Cô Djouna vẫn chỉ là người duy nhất có hai bàn tay mầu nhiệm qua gần ấy năm. Cô vẫn chưa hiểu nguyên nhân vì đâu mà có, và chưa thể huấn luyện lại cho người khác hay cho cộng đồng biết chữa bệnh.

Không hề có thể hệ thứ hai của Djouna biết chữa bệnh.

Nghe bàn tay chữa bệnh của Djouna thì nhóm nhân điện trị bệnh ở Việt Nam cũng cho đó là nhân điện.

Thưa quý vị nhân điện Việt Nam khi luyện tập nhân điện để trị bệnh thì quý vị lấy cái gì để luyện tập. Nhân điện không hình tướng thì không thể lấy ý thức tập luyện được. Vậy quý vị muốn tập luyện thì chỉ còn dùng TUỞNG UẨN luyện tập mà thôi. Có đúng như vậy không thưa quý vị?

Nhưng đôi tay của Djouna trị bệnh không phải là nhân điện mà bằng TUỞNG UẨN nó lại trực tiếp hơn là nhân điện phải qua TUỞNG UẨN.

Nhân điện là nhân điện nhưng nhân điện có được là nhờ TUỞNG UẨN. Còn TUỞNG UẨN trị bệnh là bằng TUỞNG UẨN. Cho nên các vị đừng lấy râu ông này mà cắm cằm bà kia đừng cho rằng đôi bàn tay của Djouna trị bệnh là nhân điện là sai.



# Hoa nhiệm mầu vô ưu

Chúng tôi xin thuật lại một câu chuyện nữa mà người đời không hiểu cho là mầu nhiệm:

Người ta nói đến hoa VÔ ƯU là nói đến sự không buồn phiền, đó là người ta khéo tưởng tượng một đức Phật sinh ra nơi gốc cây VÔ ƯU có nghĩa là một bậc Thánh không còn phiền não.

Bao đời con người cũng hay tưởng tượng một đấng GIÁO CHỦ rồi bịa ra hoa VÔ ƯU để ca ngợi đức Phật Thích Ca Mâu Ni là một bậc Thánh từ cung Trời Đâu Suất sinh về thế gian nên mới có những hiện tượng hoa VÔ ƯU nở.

Hiện giờ ở Việt Nam người ta trồng cây VÔ ƯU rất nhiều hoa nở liên tục mùa nào cũng có hoa nở. Do đó chúng tỏ người ta khéo ca ngợi đức Phật mà thành dối trá lừa đảo mọi người. Cho nên trên cuộc đời này đừng bao giờ nghe người ta nói mà hãy

nhìn rõ mọi việc người ta làm rồi mới có tin.

Khi thấy hoa VÔ ƯU tại đền thờ Phật và đền thờ đức Trần Nhân Tông tại TP Hồ Chí Minh ở Việt Nam mùa nào cũng nở thì người ta lại lý luận Phật Giáo Việt Nam hưng thịnh.

Chúng ta hãy nghe trích bài ca ngợi Phật Giáo Việt Nam của Ngô Văn Quán viết: *“Đức Phật ra đời, do năng lượng bởi nguồn tâm vô nhiễm của Ngài đã chiêu cảm cho VÔ ƯU nở hoa. Đạo Phật truyền vào Việt Nam được sự gia trì của Phật, các Tổ, các Thánh Hiền, các bậc Giác Ngộ của dân tộc với năng lượng của nguồn tâm vô nhiễm đã chiêu cảm để đất nước và con người Việt Nam thăng hoa. Cũng có thể do tâm Phật của những hội viên Trung tâm trong cả nước phát nguyện và quyết tâm ứng dụng những lời Phật dạy vào cuộc sống đã giúp cho mọi người thăng hoa trong tâm hồn, hăng hái xây dựng đất nước. Chính tâm từ bi ấy đã chiêu cảm cho loài hoa này nở liên tục”*. Lời ca ngợi này có đúng không?

Phật giáo Việt Nam đang đi lên hay đang xuống dốc, nếu chúng ta không làm thì Phật giáo Việt Nam đang lúng túng trước hai ngã đường, không biết sẽ đi đường nào: Nam Tông và Bắc Tông. Nam Tông thì ức chế tâm, còn Bắc Tông thì mê tín. Còn con đường chính gốc của Phật giáo làm chủ sinh, già, bệnh, chết thì không biết đâu mà tu tập.

Còn hoa VÔ ƯU nở hay không nở thì có liên hệ vì với tâm con người. Nếu bảo rằng nhờ hoa VÔ ƯU nở thì đức Phật đâu cần tu tập làm gì. Sáu năm khổ hạnh tưởng như thân xác Ngài như gần chết, nếu không nhờ bát sữa của cháu bé chăn bò thì đức Phật có chứng đạo được không?

Trong sự tu tập rất gian khổ vô cùng nhất là khi chưa biết pháp tu tập còn mò mẫm đường đi như người mù dùng gậy dò đường. Vì thế đức Phật phải dũng cảm phát nguyện: *“Nếu không chứng đạo thì nát xương không rời khỏi cội bồ đề”*. Như vậy hoa VÔ ƯU nở hay không nở có gì liên hệ với sự tu tập của đức Phật đâu.

Cho nên ở đời người ta hay thêu dệt và ca ngợi một cách vô lý thế mà ai cũng nghe và tin theo một cách mù quáng, thật là điên đảo tưởng mà không biết.



# Nhà siêu ngoại cảm Vanga

Chúng tôi xin giới thiệu một câu chuyện nữa mà người đời không hiểu cho là mầu nhiệm:

Nhà siêu ngoại cảm Vanga là một nữ tiên tri người Bungari đã làm cả thế giới phải ngưỡng mộ lên khuôn mặt với đôi mắt không nhìn thấy ánh sáng của bà. Như vậy bà Vanga là một người mù.

Một người cháu của bà thuật lại: *“Mỗi khi bà tiên tri một việc gì thì mặt bà tự nhiên tái nhợt, miệng thốt ra những điều khó hiểu, giọng nói bỗng to lên một cách không tự nhiên, tiếng nói không giống bà, thậm chí đầy đe dọa, làm chúng tôi kinh ngạc vì cái sức nào đó tiềm ẩn trong bà”*.

Quý vị lưu ý lời thuật lại ở trên của người cháu bà, khi bà Vanga muốn tiên tri một điều gì thì toàn thân bà không còn bình thường, giống như có ai nhập xác bà. Theo chúng tôi hiểu không có ai nhập xác

bà cả mà chỉ có TƯỚNG UẨN của bà hoạt động. Cho nên tất cả những hiện tượng gọi là tâm linh đều hoàn toàn do TƯỚNG UẨN mà chỉ có Phật giáo mới vạch trần bộ mặt tâm linh mâu nhiệm của thế giới siêu hình.





# Cô gái có đôi mắt thần kỳ

Nữ bác sĩ quân y Trịnh Tường Linh mới 23 tuổi, người Thiểm Tây Trung Quốc có đôi mắt thần kỳ mà không ai lý giải nổi, nhìn cảnh hoa thì cảnh hoa đứt ngang, nhìn cá thì cá chết.

Dùng tai đọc chữ, nếu ai viết một tờ giấy rồi xếp lại nhét vào tai Tường Linh thì Tường Linh đọc không sai chữ nào cả.

Dùng đôi mắt nối được chỉ đứt, kim gãy và cũng đôi mắt đó nhìn thì kim gãy và chỉ lại bị đứt.

Dùng đôi mắt khám bệnh Trịnh Tường Linh đã khám bệnh cho 4 vạn người. Bệnh nhân thuộc mười mấy tỉnh thành ở Trung Quốc đã mời cô hội chẩn.

Dùng đôi mắt khám thai nhi như máy X quang, như máy siêu âm B và máy rà quét CD.

Ở đây chúng ta thấy rất rõ nếu mọi người không hiểu biết đều cho tai và mắt Tường Linh là mầu nhiệm, nhưng sự thật không có mầu nhiệm chút nào cả, chỉ TUỞNG UẨN của Tường Linh hoạt động ở tai, ở mắt thì việc làm như trên của Tường Linh làm rất dễ dàng.

Trên đời này không có gì mầu nhiệm vì thân người có năm uẩn đầy đủ khả năng làm bất cứ việc gì, nhưng năm uẩn có chịu làm việc hay không, nếu chịu làm việc thì người nào cũng giống như người nào, còn có người làm và có người không vì thế mà người ta mới gọi nó là mầu nhiệm.

Tất cả mọi sự mầu nhiệm chẳng qua chỉ là TUỞNG UẨN hoạt động mà thôi.

Chúng tôi xin kể lại một số người có khả năng tưởng uẩn hoạt động như sau:

1- Cháu Bích Hằng người Việt Nam đã nổi tiếng là nhà ngoại cảm có một cảm nhận chính xác tìm hài cốt liệt sĩ.

2- Bà Vanga người Bungari có đôi mắt không bị thời gian ngăn cách.

3- Trịnh Tường Linh người Trung Quốc có đôi lỗ tai nghe chữ, có đôi mắt nhập định đã cắt đứt cành hoa, nối chỉ và nối kim bị gãy, nhìn cá cá chết.

4- Ông B.Kajinxki người Liên Xô có ý thức giao cảm với mọi việc xảy ra (thần giao cách cảm).

5- Trung sĩ Ivan Petrov người Liên Xô nằm mộng thấy mọi việc xảy ra đúng như thật.

6- Ông Nguyễn Văn Chiêu chữa bệnh bằng đôi tay, khi bị điện cao thế giật tưởng ông đã chết vì cơ thể bị bỏng nặng, nhưng khi ông tỉnh lại được và dùng đôi tay của mình vượt các vết bỏng liền phục hồi lại như xưa. Ông Chiêu cũng nghe được những âm thanh của những người đã chết.

7- Nguyễn Thị Hằng được hồn liệt sĩ Nguyễn Văn Tự nhập vào dẫn tìm hài cốt anh ta.

8- Trương Thị Phước nằm mộng thấy đúng như thật.

9- Em trai liệt sĩ Nghiêm Xuân Phú theo giấc mộng tìm hài cốt của anh.

10- Nguyễn Bá Hòa hài cốt được một người bạn đồng đội 13 lần đi vào Nam tìm kiếm đó là bác sỹ Trần Văn Bản.

11- Đỗ Bá Hiệp có khả năng tìm hài cốt như cháu Bích Hằng. Tìm hài cốt người con cho bà mẹ Mỹ.

12- Phạm Văn Mẫn có khả năng tìm hài cốt như cháu Bích Hằng.

13- Một cháu gái bé khi thấy bộ hài cốt liệt sĩ được người cha dấu trong khóm chuối hoảng hồn ngất xỉu, khi tỉnh dậy cháu bé như người mất hồn giống như người lên đồng nhập xác.

14- Nguyễn Văn Liên người tỉnh Hải Dương thường ngồi tại nhà dùm TƯỞNG UẨN của mình giao cảm chỉ cho những người thân của các liệt sĩ đi tìm hài cốt, tìm đầu được đấy. Ngay cả giữa thành phố Hà Nội ông chỉ cho những người thân tìm hài cốt những người đã bị giặc Pháp sát hại trong nhà giam Hỏa Lò.

15- Năm Chiến tức là Bùi Đăng Chiến người Thăng Bình (Quảng Nam – Đà Nẵng), ông đã từng đảm nhiệm những chức vụ như: phó bí thư huyện đoàn; trưởng công

an xã, vào năm 38 tuổi ông bị một cơn bệnh thập tử nhất sinh. Hai năm sau bệnh tật qua khỏi, bỗng một hôm ông bị “nhập đồng” và tìm được nơi chôn người chết dưới lớp đất sâu. Sau này trước khi mỗi lần tìm hài cốt ông phải thắp nhang, lâm râm khấn khứa... rồi lạng người theo kiểu “nhập đồng” mới chỉ mọi người tìm hài cốt.

Đây là một hiện tượng lên đồng, đó là cách thức để **TƯỚNG UẨN** hoạt động. Cho nên ngoài **TƯỚNG UẨN** con người không có cách thức nào giao cảm với các từ trường người còn sống cũng như người đã chết.

16- Nguyễn Thị Nghi người tỉnh Hải Dương chữa được bệnh điên, bệnh mắt, tìm xác người chết bị mất tích, tìm mộ bị thất lạc. Cô chỉ ngồi tại nhà mà hướng dẫn mọi người bằng khả năng của mình qua chiếc đĩa cũ và hai đồng tiền xu để gieo quẻ âm dương như những ông thầy bói ở nơi đền thờ Bà Chúa Xứ, Trần Hưng Đạo, Quan Thánh Đế Quân, Bà Chúa Tiên, Bà Đen v.v... Đó cũng là một hành động đánh thức **TƯỚNG UẨN** hoạt động.

17- Phạm Ngọc Hiền dùng con lắc để tìm hài cốt liệt sĩ có khi dùng quả trứng vịt còn sống đặt trên đầu đũa. Con lắc và đầu đũa đều có một lực hút, vậy lực hút từ đâu mà có. Có phải từ hài cốt liệt sĩ không? Ngoài Phạm Ngọc Hiền thì mọi người dùng con lắc và đầu đũa sao không có sức hút. Như vậy rõ ràng không có linh hồn người chết mà lực hút đó có từ anh Phạm Ngọc Hiền. Lực hút của anh Phạm Ngọc Hiền do đâu mà có?

Lực hút của anh Phạm Ngọc Hiền do từ TỬ ĐẠO UẨN của anh hoạt động mà có. Do sự hoạt động này tác động vào sáu căn của con người mà mọi người không biết nên mới gọi là TÂM LINH MẦU NHIỆM.



# Chuyện có thật ở trường Trưng Vương

“Ngày 20/07/2003, khi tới trường Trưng Vương (Hà Nội) công tác, bằng khả năng đặc biệt của mình, Phan Bích Hằng - người từ lâu được coi là nhà ngoại cảm tài năng đã phát hiện ít nhất chừng 7, 8 bộ hài cốt vẫn còn nằm dưới lòng đất trong khuôn viên trường, đồng thời xác định cả tên và vị trí nằm của 3 bộ hài cốt nói trên. Chị đã đề nghị với trường, khi nào có điều kiện, những hài cốt này sẽ được khai quật.

Dịp may đó đã đến khi dự án cải tạo, nâng cấp trường được chính thức phê duyệt và thi công. Ngày 15/9/2004, ba bộ hài cốt nói trên đã được tìm thấy ở đúng vị trí chị đã xác định với những đặc điểm đúng như nhận định ban đầu của chị.

Ngay sau phát hiện ra hài cốt (mà Bích Hằng khẳng định là của chiến sĩ cảm tử trong trận 60 ngày đêm chiến đấu bảo vệ Thủ đô mùa Đông năm 1946), Bích Hằng

*đã báo cho Trung tâm Nghiên cứu Tiềm năng đặc biệt của con người, nơi chị đang là cộng tác viên.*

*Vấn đề này, Giáo sư Đào Vọng Đức (giám đốc Trung tâm) và nhà văn - tiến sỹ - Thiếu tướng Chu Phác (Chủ nhiệm Bộ môn) trước đó đã cử 3 nhà ngoại cảm khác với tính chất độc lập trực nghiệm. Tất cả đều xác nhận thông tin này là chính xác.*

*Nhưng trở trêu thay, theo bản sơ đồ của Bích Hằng và 3 nhà ngoại cảm kia thì vị trí của ba bộ hài cốt lại nằm ngay dưới chân cầu thang nhà C (còn gọi là dãy Côn Sơn - giáp đường Lý Thường Kiệt), không thể vì lý do đó mà khai quật được.*

*Cho mãi tới ngày 15/9/2004, trường Trưng Vương chính thức bàn giao mặt bằng để khởi công. Theo hình thức xây cuốn chiếu nên dãy nhà Côn Sơn được phá dỡ trước. Ngay sau đó, Trung tâm Nghiên cứu Tiềm năng đặc biệt của con người và Phan Bích Hằng đã có cuộc trao đổi với nhà trường và bên thi công, đề nghị được tìm kiếm hài cốt nói trên. Ngay trong hai ngày khai quật đầu tiên (23 và 24/9) ở đây đã*



*tìm được hai bộ hài cốt và tối 25 / 9 là bộ hài cốt thứ 3 ở đúng vị trí trong sơ đồ của Bích Hằng đã khẳng định. Đông đảo đại diện các cấp ngành, cùng các thầy cô giáo Trường THCS Trưng Vương đã chứng kiến việc làm trên.*

*Điều đặc biệt là mặc dù những bộ hài cốt đã khá mủn, nhưng các đặc điểm nhận dạng trên từng bộ đều khớp với những tình tiết mô tả của Bích Hằng một năm trước đó như: ông D. là người hy sinh đầu tiên. Hài cốt của ông D. bị mất sọ khi ông vừa nhô người lên khỏi giao thông hào thì bị pháo địch phạt ngang, đồng đội thương ông nên trước khi chôn đã lấy chiếc bát (loại Bát Tràng thời đó có đáy bằng, thành đứng) úp lên cổ (hiện hay chiếc bát đó được đặt trong tiểu cùng hài cốt có tên là D). Bích Hằng còn cho biết chị đã “nói chuyện” và biết được tên và chức danh của ba người hy sinh, nay là ba bộ hài cốt nói trên, đó là Phan Hào (còn gọi là Hào Professeur) - trung đội trưởng, Nguyễn Văn Dư (còn gọi là Dư đen, Dư còi) là trung đội phó, chính trị viên và Nguyễn Văn Đăng.*

*Cả ba đều thuộc Trung đội 1, Đại đội 1, Tiểu đoàn 77, hy sinh ngày 21-12-1946.*

*Ông Hàn Thụy Vũ - đại tá, hiện là phó trưởng bộ môn Cận Tâm lý, nguyên phóng viên báo Quân đội nhân dân, trước đây cũng là chiến sĩ Trung đoàn 48 - Trung đoàn Thăng Long (hai trung đoàn của Hà Nội là Thủ đô và Thăng Long) xác nhận: Về tiểu sử trung đội trưởng Phan Hào đã được nhắc đến trong cuốn lịch sử 60 ngày đêm Toàn quốc kháng chiến. Trung đội của ông Hào còn được gọi là Tiếp hoàn quân, chọn lọc toàn những trí thức, giỏi tiếng Pháp. Đêm 19 rạng ngày 20, các lực lượng vũ trang, nhân dân thủ đô Hà Nội và các thành phố nổ súng chiến đấu - toàn quốc bước vào cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược. Ngày 20-12, Chủ tịch Hồ Chí Minh kêu gọi toàn quốc kháng chiến. Cũng trong ngày 20-12-1946, bộ đội ta và quân Pháp giao tranh ở Tòa thị chính (tức UBND thành phố Hà Nội ngày nay), Bưu điện và Bắc Bộ phủ. Các chiến sĩ của ta tuy lực mỏng nhưng đã dũng cảm ngăn cản được nhiều đợt tấn công của giặc Pháp, cầm cự được 1 ngày để cho nhân dân và bộ*

*đội chủ lực rút qua cầu Long Biên về chiến khu an toàn. Đến ngày 21-12-1946, địch tăng cường lực lượng viện binh nên đã chiếm được một số chốt, trong đó có chốt ở Trường THCS Trưng Vương. Và 3 ông Hào, Dư, Đăng có thể đã hy sinh trong ngày 21-12". (Theo báo Hà Nội Mới điện tử 15/11/2004).*

Chuyện có thật ở trường Trưng Vương do cháu Bích Hằng giao cảm hướng dẫn lấy hài cốt là một sự thật nhưng chúng ta phải xác định cháu Bích Hằng làm sao lại có khả năng đó mà mọi người khác không có không làm được.

Qua câu chuyện tìm hài cốt cô Khang em gái của Giáo sư Trần Phương chúng tôi đã xác định rất rõ ràng. Cháu Bích Hằng có khả năng đó được là nhờ TỬẾNG UẨN của cháu hoạt động. TỬẾNG UẨN của cháu hoạt động là nhờ nọc độc chó dại. Cháu không chết mà lại có sự giao cảm với các từ trường bên ngoài bằng hình thức như linh hồn người chết nhập và nói chuyện với cháu. Toàn bộ những sự việc này xảy ra đều do TỬẾNG UẨN của cháu.



# Đưa anh trở lại quê nhà

*“Thiết nghĩ trong cuộc đời của một con người ai mà chẳng có không ít những niềm vui mênh mông và có cả những nỗi buồn vô tận. Nhất là đối với những gia đình trong những năm tháng đất nước có chiến tranh, hình ảnh người vợ trẻ ôm đứa con bé bỏng đưa tiễn chồng ra mặt trận... họ lặng lẽ nuốt nước mắt vào trong, dành cho ngày gặp lại. Và sau bao năm, chiến tranh đã lùi xa - người vợ trẻ ngày nào, bây giờ trên mái tóc đã bạc - người ra đi mãi chẳng thấy về?!*

*Đó là trường hợp của gia đình chị Trần Thị Nghĩa ở xã Bình Minh, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình - giữa những ngày giặc Mỹ mở rộng chiến tranh ở cả hai miền Nam Bắc (1965) - anh Đoàn Văn Cờ, chồng của chị - một bộ đội phục viên đã nhanh chóng trở lại quân ngũ. Ngày anh lên đường, chị Nghĩa hai tay ẵm đứa con*

*gái nhỏ tiền chân anh... và rồi có ai ngờ cho mãi đến khi cả hai miền đất nước tràn ngập niềm vui đại thắng, chị Nghĩa mới biết tin chồng qua mảnh giấy báo tử: anh Đoàn Văn Cờ, chồng chị đã hy sinh ngày 13/8/1986 tại... “mặt trận phía Nam” (!).*

*Trước nỗi đau tử biệt, chị Nghĩa chỉ còn biết âm thầm lặng lẽ đau xót phận mình và thương cho đứa con cô, suốt bao năm ròng mong gặp mặt cha.*

*Giống như nhiều gia đình có người thân còn “nằm” lại trên các chiến trường, dù xa xôi cách trở, chị Nghĩa đã cùng các anh chị em trong nhà và nhất là sự quyết tâm của cháu Hoa - con gái duy nhất của liệt sỹ, đã bằng mọi cách liên hệ với các đồng đội cũ của anh còn sống để thăm dò nơi chôn cất di hài. Các bác, các chú và cả các cô đã cùng cháu Hoa lần dò đến nhiều nơi. Song tất cả chỉ là “mò kim đáy biển”. Mãi năm 1994, gia đình mới nhận được tin báo của Ban chính sách Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Kon Tum - thì nỗi buồn lại càng thêm sâu nặng! Bởi đó là những lời an ủi, vì chính họ cũng không biết phần mộ liệt sỹ Cờ hiện giờ đang “yên nghỉ” ở nơi đâu!?*

*Chốn trần địa năm nào, gió núi vẫn ào ào,  
mưa rừng vẫn ngày đêm xối xả...*

*Cho mãi cuối năm 2003, tức là sau 34 năm ngày liệt sỹ Đoàn Văn Cờ hy sinh, cháu Thiêm - người cháu cùng huyết tộc mới gặp cô Năm Nghĩa - một nhà ngoại cảm có uy tín, được báo chí ca ngợi có khả năng tìm mộ liệt sỹ thất lạc. Cô Năm Nghĩa đã dùng phương pháp đặc biệt của mình để tiếp nối thông tin với những người đã khuất. Qua cô Năm Nghĩa - liệt sỹ Cờ đã chỉ cho người thân trong gia đình, rằng mộ của anh nằm trên một bìa rừng, phải đi qua Huyện Đắc Tô: đây là cầu, đoạn kia là cống và quãng xa xa là khu vực nhà rông... Liệt sỹ còn chỉ rõ mộ của mình nằm ở phía Tây cách 20 mét của một con suối, đầu quay về phía núi. Phần bên trên, sau 35 năm trên mộ không còn dấu vết. Tỉ mỉ hơn, nay trên mộ có những cây mắc cỡ (xấu hổ) trổ hoa màu tím. Tám vãi bạt mà đồng đội cuộn xác để chôn, hiện có góc đã bị trôi lên trên mặt đất. Mộ của anh ở vị trí đầu tiên, kế đó phía bên trái là mấy ngôi mộ nữa là của những chiến sỹ quê miền Nam (có kèm theo tên tuổi và địa chỉ là các liệt sỹ*

*Nguyễn Đức Tâm, vợ là Bùi Thị Ngoạt ở phường Tân Hiệp, TP. Biên Hòa; liệt sỹ Bùi Văn Trọng, có con là Hoàng Văn Thọ ở thị trấn Bình Ba, Bà Rịa...). Cuối cùng liệt sỹ Cờ thúc giục: “Các em hãy nhanh chóng đưa anh về, kéo mùa mưa này chắc các anh không còn trụ nổi...”.*

*Qua bước đầu “nắm” được thông tin coi là hệ trọng, những người thân trong gia đình liệt sỹ hẳn còn niềm vui dào dạt nào vui hơn? Và chặng đường thực hiện, dù khó khăn đến mấy, nhưng đã có cô Năm cùng đi và đến đâu cũng gặp người dẫn đường chỉ lối - mọi trở ngại cũng đã qua đi. Máy gia đình của liệt sỹ Nguyễn Đức Tâm, Bùi Văn Trọng... cùng đi tìm mộ đã toại nguyện niềm mong đợi.*

*Riêng có liệt sỹ Đoàn Văn Cờ là người miền Bắc - theo lời kể lại của ông Nguyễn Minh Châu, em rể của liệt sỹ... “Ngày hôm ấy, từ bến xe Gia Lai, hai vợ chồng tôi mua 3 vé xe khách Bắc-Nam - trong đó có 1 vé dành riêng cho anh. Trên đường đón và cũng là đưa anh của chúng tôi về rất an toàn. Tới Phủ Lý, tại đây có khá đông đủ anh chị em cùng các cháu*

*công tác và sinh sống ở Hà Nội, Hải Dương... Lại có cả vợ chồng con cái của cháu Thiêm từ Tp.Hồ Chí Minh... tất cả đang túc trực và chuẩn bị sẵn sàng xe cộ, rất trân trọng đón hài cốt của anh với một niềm vui hòa quyện trong nỗi buồn khôn ngăn giọt lệ... Trên đường về Thái Bình, qua cầu Tân Độ khá hiện đại hôm nay, chúng tôi cố ý cho xe chậm chậm để anh được lắng nghe những âm thanh quá khứ của con phà năm xưa, khi anh cùng đồng đội sang sông thẳng tiến vào Nam.*

*Xe vừa xuống khỏi chân cầu, đây rồi! Cháu Hoa con gái của anh! Cháu Ngọc con rể của anh, các cháu Long và Linh, cháu của anh. Và còn đây, có không ít những người thân đang chờ, đang đợi. Chỉ tiếc rằng chị Nghĩa vợ anh hiện đang ốm nên đành phải ở nhà chờ anh nơi cổng, như những ngày nào.*

*Đó là lúc đông đủ anh em, bà con trong gia tộc, trong làng xóm đã có mặt đông đủ để đón nhận di hài của một người chiến sỹ ngày ấy đã ra đi... Trong những tiếng nghẹn ngào nức nở... tôi hiểu, với chị Nghĩa - ngày ấy tiễn chồng lên đường, chị*



*đâu có mong sau này đón anh trở về trong niềm vinh dự được là vợ của một anh hùng liệt sỹ! Trước anh linh của người đã khuất - chúng em và các cháu xin được đôi chút tự hào là đi tìm được di hài của anh đem về trong nỗi ngóng trông gần suốt đời chị”.*

*Mộ của anh đã được nằm trong nghĩa trang liệt sỹ của huyện...Trong nỗi đau mất mát có lẫn niềm vui, mừng rằng sau 35 năm anh đã trở về với bao niềm thương nỗi nhớ”.*

Trần Ngọc Lân

*(Viết theo lời kể của ông Nguyễn Minh Châu và tài liệu của Liên hiệp khoa học thông tin UIA).*

ĐUÁ ANH TRỞ VỀ làm cho mọi có người thân đã hy sinh nằm xuống trên mảnh đất quê hương đã không cầm được những giọt nước mắt. Phải chúng ta khóc cho những người chưa được mang hài cốt về tận quê nhà và cũng không biết những hài cốt ấy hiện giờ còn ở đâu. Chẳng hạn như em trai của chúng tôi - Lê Văn Tân, xương cốt em ở đâu? Mẹ đã chết lâu rồi, khi còn sống mỗi khi nhắc đến em, mẹ không cầm

được nước mắt, mỗi chiều tựa cửa nhìn về phía bước chân em đi mà nước mắt mẹ cứ tuôn trào không dứt.

Lúc bấy giờ, em biết sao không? Anh chỉ khuyên lớn mẹ: Mẹ đừng khóc nữa mẹ, mai một em con sẽ về, khi nhiệm vụ làm xong.

Lời an ủi mẹ như vậy, nhưng chính anh cũng không cầm được những giọt nước mắt của mình. Vì biết bao giờ nhiệm vụ giải phóng đất nước mới xong. Giặc thì ào ạt súng đồng đại bác, xe tăng thiết giáp còn quân đội mình đánh giặc bằng tầm vông vác nhọn. So hai lực lượng thì biết rằng đất nước muốn giải phóng thì phải hy sinh biết bao người con thân yêu của tổ quốc.

Ngày nay đất nước thống nhất, độc lập hòa bình, mọi gia đình có con em hy sinh thì rủ nhau đi tìm hài cốt qua các nhà ngoại cảm, họ đi khắp nơi trong nước, còn gia đình mình thì sao?

Gia đình mình đâu có người làm quan lớn thì biết dựa vào đâu mà tìm hài cốt em mình, nhiều khi người ta còn bảo em mình

theo giặc chết. Thật là đau lòng. Những anh cán bộ làm tỉnh ủy viên năm xưa họ đã đưa em tôi thoát ly gia đình vào chiến khu lập bộ đội để đánh giặc. Bây giờ lần lượt họ đã chết gần hết chỉ còn một vài anh chị em vì quá già nên phải hưu trí.

Nỗi đau của gia đình còn biết nói với ai bây giờ. Cha mất, mẹ mất anh em lần lượt cũng chết theo, những thế hệ con cháu về sau còn có ai biết không, nếu không có những trang sử gia đình thì ngày mai con cháu còn lấy đâu làm chứng cứ. Gia đình từ ông cha anh, em và chị em đều đem công sức và máu xương tô đắp cho quê hương xứ sở.

Để kết thúc tập sách này chúng tôi xin khẳng định LINH HỒN không có mà chỉ có TỬ ĐẠO UẨN hoạt động mà thôi.

HẾT

# MỤC LỤC

1- Lời nói đầu.....	4
2- Thế giới siêu hình không có.....	6
3- Nơi xuất phát thế giới siêu hình .....	20
4- Linh hồn là do tướng tri của con người còn sống.....	28
5- Sự khám phá bí ẩn của anh Nhã.....	37
6- Khám phá sự bí ẩn về cháu Bích Hằng..	43
7- Chúng ta sẽ làm gì khi biết linh hồn không có .....	60
8- Sự bí ẩn của một trái tim.....	77
9- Khoa học tâm linh của con người.....	79
10- Sự mâu nhiệm của bàn tay .....	81
11- Hoa mâu nhiệm vô ưu.....	83
12- Nhà siêu ngoại cảm Vanga.....	87
13- Cô gái có đôi bàn tay thần kỳ.....	89
14- Chuyện có thật ở trường Trưng Vương..	95
15- Đưa anh về lại quê nhà .....	100

## **GIỚI THIỆU SÁCH**

1. Đường về xứ Phật (Mười tập, bộ mới).
2. Những lời gốc Phật dạy (Bốn tập, bộ mới).
3. Văn hóa Phật giáo truyền thống (Hai tập).
4. Đạo đức làm người (Tập I, II...).
5. Giới đức làm người (Hai tập).
6. Cẩm nang tu Phật (Hai tập).
7. Thiền căn bản.
8. Hành thập thiện & Tứ vô lượng tâm.
9. Những chặng đường tu học của người cư sĩ.
10. Thời khóa tu tập trong thời Đức Phật.
11. Diễn đàn Chơn Như (tức Giáo án tu tập cho người cư sĩ vì chánh Phật pháp) (Tập I - VII).
12. Giáo án rèn nhân cách lớp Ngũ Giới: Đức Hiếu Sinh (Tập I, II, III).
13. Giáo án rèn nhân cách lớp Ngũ Giới: Đức Ly Tham (Tập I...).
14. Giáo án rèn nhân cách lớp Ngũ Giới: Đạo Đức Gia Đình (Tập I...).
15. Mười Đức Thánh Sa Di (Tập I, II).
16. Giới đức Thánh Tăng, Thánh Ni.
17. Định niệm hơi thở.
18. Phật giáo có đường lối riêng biệt.

19. Pháp môn niệm Phật tứ bất hoại tịnh
20. Nghi thức thọ trai.
21. Muốn chứng đạo phải tu pháp môn nào.
22. Những lời tâm huyết...
23. Mười hai cửa vào đạo.
24. Tạo duyên giáo hóa chúng sinh.
25. Lòng yêu thương.
26. Linh hồn không có.

Trang mạng toàn cầu của các phật tử có  
đăng tải sách của Trưởng Lão Thích Thông  
Lạc:

<http://www.chonlac.org>  
<http://tuvienchonnhu.net>

Ước mong mọi người sẽ cùng nhau sống  
không làm khổ mình, khổ người và khổ  
chúng sinh.



## **PHẬT TỬ XIN ẮN TỔNG KINH “LINH HỒN KHÔNG CÓ”**

- Phật tử Hà Nội
- Phật tử Hải Phòng
- Phật tử Bắc Ninh
- Phật tử Ninh Bình
- Phật tử Nghệ An, Hà Tĩnh
- Phật tử Đồng Hới Quảng Bình
- Phật tử Phú Yên
- Phật tử Đà Nẵng
- Phật tử Huế Thừa Thiên
- Phật tử Ninh Thuận
- Phật tử Nha Trang, Khánh Hòa
- Phật tử TP Hồ Chí Minh
- Phật tử Đồng Nai
- Phật tử Cần Thơ
- Phật tử Đồng Tháp
- Phật tử Cái Bè, Cai Lậy
- Phật tử Long An
- Phật tử Tây Ninh
- Phật tử Lâm Đồng Đà Lạt
- Phật tử Tiền Giang, Mỹ Tho
- Phật tử Sóc Trăng, Bạc Liêu
- Phật tử Cà Mau, Nam Căn
- Phật tử Bà Rịa, Vũng Tàu
- Phật tử Phước Hải, Long Đất

- Phật tử Hóc Môn, Bà Điểm
- Phật tử Củ Chi, Gia Định
- Phật tử Bình Dương
- Phật tử Gò Dầu, Bến Cầu
- Phật tử Tra Võ, Giang Tân
- Phật tử Cẩm Giang
- Phật tử Phước Hiệp
- Phật tử Gia Bình, Bàu Tre
- Phật tử Bình Lái, Lái Thiêu

